

(Ban hành kèm theo Quy chế thực hiện quyền cho người sở hữu chứng khoán)

Mẫu 07/THQ

CÔNG TY CP DU LỊCH ĐỒNG NAI  
Số: 23/DLĐN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Biên Hòa, ngày 11 tháng 3 năm 2025

### THÔNG BÁO

Về ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền nhận tạm ứng cổ tức năm 2024 bằng tiền và Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025

**Kính gửi: Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam**

Tên Tổ chức phát hành: Công ty cổ phần Du lịch Đồng Nai

Tên giao dịch: Công ty cổ phần Du lịch Đồng Nai

Trụ sở chính: 105 đường Hà Huy Giáp, phường Trung Dũng, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

Điện thoại: 0251.3822368

Fax: 0251.3822885

**Chúng tôi thông báo đến Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC) ngày đăng ký cuối cùng để lập danh sách người sở hữu cho chứng khoán sau:**

Tên chứng khoán: Cổ phiếu Công ty cổ phần Du lịch Đồng Nai

Mã chứng khoán: DNT

Loại chứng khoán: Cổ phiếu phổ thông

Mệnh giá giao dịch: 10.000 đồng

Sàn giao dịch: UPCOM

Ngày đăng ký cuối cùng: 27/03/2025

**1. Lý do và mục đích:** Chi tạm ứng cổ tức năm 2024 bằng tiền và tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

**2. Nội dung cụ thể:**

**2.1 Chi cổ tức năm 2024 bằng tiền:**

- Tỷ lệ thực hiện: 6%/cổ phiếu (01 cổ phiếu được nhận 600 đồng).

- Ngày thanh toán: từ ngày 21/4/2025.

+ Đối với chứng khoán lưu ký: Người sở hữu làm thủ tục nhận cổ tức tại các Thành viên lưu ký nơi mở tài khoản lưu ký.

+ Đối với chứng khoán chưa lưu ký: Người sở hữu làm thủ tục nhận cổ tức tại Văn phòng Công ty cổ phần Du lịch Đồng Nai - số 105 Hà Huy Giáp, P. Trung Dũng, Thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai (vào các ngày làm việc trong



tuần) bắt đầu từ ngày 21/4/2025 và xuất trình căn cước công dân, giấy chứng nhận sở hữu cổ phần. Cổ đông là pháp nhân xuất trình thêm giấy giới thiệu (nếu cử nhân viên) và giấy đề nghị nhận cổ tức.

## 2.2. Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025:

- Tỷ lệ thực hiện: 01 cổ phiếu phổ thông – 01 quyền biểu quyết.  
- Thời gian thực hiện: dự kiến ngày 25/4/2025 (sẽ có thông báo chính thức cho cổ đông).

- Địa điểm thực hiện: Khách sạn Đồng Nai, số 57 Phạm Văn Thuận, P. Tân Tiến, Thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

- Nội dung họp:

Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024;  
 Báo cáo của Hội đồng quản trị về việc thực hiện các Nghị quyết của Đại hội cổ đông năm 2024;

Báo cáo của Ban kiểm soát thẩm tra báo cáo tài chính năm 2024;

Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025;

Bầu cử Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2026-2030;

Một số vấn đề khác

**Đề nghị VSDC lập và gửi cho Công ty chúng tôi danh sách người sở hữu chứng khoán tại ngày đăng ký cuối cùng nêu trên vào địa chỉ sau:**

- Địa chỉ email nhận file dữ liệu: [hcqt.dldn@gmail.com](mailto:hcqt.dldn@gmail.com)

**Chúng tôi cam kết những thông tin về người sở hữu trong danh sách sẽ được sử dụng đúng mục đích và tuân thủ các quy định của VSDC. Công ty chúng tôi sẽ hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu có vi phạm.**

### **Nơi nhận:**

- Như trên;
- SGDCK, UBCK;
- Lưu VT, HCQT





Biên Hòa, ngày 06 tháng 3 năm 2025

**NGHỊ QUYẾT HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**Công ty Cổ phần Du lịch Đồng Nai**

Hôm nay, ngày 06 tháng 3 năm 2025 tại phòng họp Văn phòng Công ty Cổ phần Du lịch Đồng Nai. Hội đồng quản trị Công ty đã tiến hành phiên họp.

**+ Thành phần tham dự:**

- |                         |                      |
|-------------------------|----------------------|
| 1. Bà Hồ Lê Hồng Châu   | Chủ tịch HĐQT        |
| 2. Ông Huỳnh Quốc Bảo   | Thành viên           |
| 3. Ông Phạm Đức Bình    | Thành viên           |
| 4. Ông Huỳnh Văn Minh   | Thành viên           |
| 5. Ông Nguyễn Thanh Tâm | Thành viên           |
| 6. Bà Nguyễn Hoàng Anh  | Trưởng Ban kiểm soát |

**+ Nội dung phiên họp:**

- Quyết toán lương năm 2024;
- Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh và đề xuất phân phối lợi nhuận năm 2024; đăng ký chỉ tiêu, kế hoạch kinh doanh năm 2025.
- Về việc tổ chức đại hội cổ đông thường niên năm 2025.

**+ Hội đồng quản trị sau khi họp xem xét, thảo luận đã đi đến thống nhất quyết nghị:**

**1. Thống nhất quyết toán lương năm 2024 như sau:**

- Quỹ tiền lương thực hiện của người lao động năm 2024 là: 16.385.158.416 đồng.
- Quỹ tiền lương thực hiện của người quản lý chuyên trách năm 2024 là: 998.683.776 đồng.
- Quỹ thù lao người quản lý không chuyên trách năm 2024 là: 240.000.000 đồng.

**2. Thống nhất đề xuất phân phối lợi nhuận năm 2024:**

- |                              |                        |
|------------------------------|------------------------|
| 2.1. Tổng doanh thu          | : 214.921.659.456 đồng |
| 2.2. Tổng chi phí chưa lương | : 188.049.122.500 đồng |
| 2.3. Lương                   | : 17.383.842.192 đồng  |





- 2.4. Lợi nhuận trước thuế : 9.488.694.764 đồng  
 2.5. Thuế thu nhập doanh nghiệp : 1.911.255.647 đồng  
 2.6. Lợi nhuận sau thuế 2024 : 7.577.439.117 đồng  
 2.7. Trích quỹ khen thưởng phúc lợi năm 2024 : 3.616.683.060 đồng

Trong đó:

- + Người lao động (03 tháng lương bình quân x 86%): 3.533.459.412 đồng  
 + Ban điều hành (1 tháng lương bình quân) : 83.223.648 đồng  
 2.8. Lợi nhuận còn lại năm 2024 : 3.960.756.057 đồng  
 2.9. Kết chuyển vốn khác : 5.902.986.715 đồng

(theo Văn bản số 21/ĐTPTBL-HĐTV ngày 04/03/2024 và theo Nghị quyết số

75/NQ-ĐHĐCĐ ngày 25/04/2024)

- 2.10. Lợi nhuận còn lại chưa phân phối năm 2024 : 9.863.742.772 đồng  
 2.11. Đã chi cổ tức (5%) : 3.640.462.500 đồng

(theo Nghị quyết số 75/NQ-ĐHĐCĐ ngày 25/04/2024)

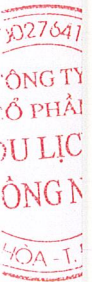
- 2.12. Đề xuất ứng cổ tức năm 2024 là 6% : 4.368.555.000 đồng  
 2.13. Lợi nhuận còn lại năm 2023 : 711.720.951 đồng  
 2.14. Lợi nhuận còn lại đến ngày 31/12/2024 : 2.566.446.223 đồng

**3. Thống nhất chỉ tiêu, kế hoạch kinh doanh năm 2025 như sau: (Đơn vị tính: triệu đồng)**

| TT | CHỈ TIÊU             | Năm 2024 |           |                   | Năm 2025 |
|----|----------------------|----------|-----------|-------------------|----------|
|    |                      | Kế hoạch | Thực hiện | So sánh TH/KH (%) | Kế hoạch |
| 1  | Tổng doanh thu       | 230.000  | 214.921   | 93,44%            | 220.000  |
| 2  | Tổng chi phí         | 219.000  | 205.433   | 93,80%            | 210.000  |
| 3  | Lợi nhuận trước thuế | 11.000   | 9.488     | 86,26%            | 10.000   |
| 4  | Mức chi trả cổ tức   | 6%       | 6%        | 100%              | Từ 6%    |

**4. Thống nhất kế hoạch tổ chức đại hội cổ đông thường niên năm 2025 như sau:**

- Tỷ lệ thực hiện: 01 cổ phiếu phổ thông – 01 quyền biểu quyết.
- Thời gian thực hiện: dự kiến ngày 25/4/2025 (sẽ có thông báo chính thức cho cổ đông).
- Ngày đăng ký cuối cùng: 27/3/2025.
- Địa điểm thực hiện: Khách sạn Đồng Nai, số 57 Phạm Văn Thuận, P. Tân Tiến, Thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.
- Nội dung họp:





- ✓ Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024;
- ✓ Báo cáo của Hội đồng quản trị về việc thực hiện các Nghị quyết của Đại hội cổ đông năm 2024;
- ✓ Báo cáo của Ban kiểm soát thẩm tra báo cáo tài chính năm 2024;
- ✓ Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025;
- ✓ Bầu cử Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2026-2030;
- ✓ Một số vấn đề khác.

Giao Ban Giám đốc Công ty chỉ đạo các bộ phận, phòng ban liên quan thực hiện các thủ tục liên quan nêu trên, đảm bảo phù hợp với các quy định của pháp luật hiện hành.

**Nơi nhận**

- Thành viên HĐQT;
- Ban Giám đốc Công ty;
- Lưu: VT, HCQT.



# CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH ĐỒNG NAI

Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH ĐỒNG NAI

DN: C=VN, S=ĐỒNG NAI, L=Thành phố Biên Hòa, CN=CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH ĐỒNG NAI,

OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=

MST:3600276414

Reason: I am the author of this document

Location:

Date: 2025.03.06 16:29:40+07'00'

Foxit PDF Reader Version: 2024.3.0







- Tổng số cổ phần biểu quyết là : 7.157.250 CP, chiếm tỷ lệ 100%
  - Trong đó:
    - + Số biểu quyết đồng ý là : 7.157.250 CP, chiếm tỷ lệ 100%
    - + Số biểu quyết không đồng ý là : 0 CP, chiếm tỷ lệ 0%
    - + Số biểu quyết không ý kiến là : 0 CP, chiếm tỷ lệ 0%
4. Ông Huỳnh Quốc Bảo, thay mặt đoàn Chủ tịch thông qua tờ trình giới thiệu số lượng danh sách Ban thư ký như sau:
- Ông: Đặng Ngọc Trường : Phó Giám đốc Nhà hàng Sen Vàng.
    - Tổng số cổ phần biểu quyết là : 7.157.250 CP, chiếm tỷ lệ 100%
    - Trong đó:
      - + Số biểu quyết đồng ý là : 7.157.250 CP, chiếm tỷ lệ 100%
      - + Số biểu quyết không đồng ý là : 0 CP, chiếm tỷ lệ 0%
      - + Số biểu quyết không ý kiến là : 0 CP, chiếm tỷ lệ 0%
5. Ông Huỳnh Quốc Bảo, thay mặt đoàn Chủ tịch thông qua Tờ trình về việc giới thiệu Ban kiểm phiếu Đại hội gồm:
1. Ông Lâm Phú Quý : Phó Giám đốc KS Đồng Nai, Trưởng ban
  2. Bà Nguyễn Thị Ngọc Tiên : Chuyên viên Phòng TCNS, thành viên
  3. Ông Nguyễn Công Luật : Chuyên viên Phòng HCQT, thành viên
- Tổng số cổ phần biểu quyết là : 7.157.250 CP, chiếm tỷ lệ 100%
  - Trong đó:
    - + Số biểu quyết đồng ý là : 7.157.250 CP, chiếm tỷ lệ 100%
    - + Số biểu quyết không đồng ý là : 0 CP, chiếm tỷ lệ 0%
    - + Số biểu quyết không ý kiến là : 0 CP, chiếm tỷ lệ 0%
6. Thông qua Quy chế và nội dung chương trình đại hội.  
Ông Nguyễn Thanh Tâm, thay mặt đoàn Chủ tịch thông qua quy chế làm việc tại Đại hội và công bố nội dung chương trình Đại hội.
- Tổng số cổ phần biểu quyết là : 7.157.250 CP, chiếm tỷ lệ 100%
  - Trong đó:
    - + Số biểu quyết đồng ý là : 7.157.250 CP, chiếm tỷ lệ 100%
    - + Số biểu quyết không đồng ý là : 0 CP, chiếm tỷ lệ 0%
    - + Số biểu quyết không ý kiến là : 0 CP, chiếm tỷ lệ 0%
7. Các báo cáo được trình bày tại Đại hội:  
Ông Huỳnh Quốc Bảo, Giám đốc Công ty thay mặt đoàn Chủ tịch Đại hội trình bày Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2023 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2024.
- Kết quả hoạt động SXKD 2023:**



(Đơn vị tính: Triệu đồng)

| Chỉ tiêu                                    | KH 2023 | Thực hiện 2023 | So sánh (%) |         |
|---|---------|----------------|-------------|---------|
|   |         |                | Kế hoạch    | Cùng kỳ |
| Doanh thu hoạt động SXKD                    | 250.000 | 224.524        | 89,81       | 81,5    |
| Trong đó: - Doanh thu dịch vụ               | 105.000 | 128.523        | 122,4       | 95,14   |
| - DT KD Thương mại                          | 145.000 | 96.000         | 66,21       | 68,38   |
| Tổng chi phí chưa lương                     | 221.348 | 191.859        | 86,68       | 81,36   |
| Tiền lương, thưởng                          | 18.651  | 21.172         | 113,52      | 84      |
| Lợi nhuận SXKD trước thuế                   | 10.000  | 11.492         | 114,93      | 79,34   |
| Thu nhập bình quân (triệu đồng/người/tháng) | 8,50    | 9,14           | 108         | 74,3    |

**- Kế hoạch kinh doanh năm 2024:**

(Đơn vị tính: đồng)

| CHỈ TIÊU             | KẾ HOẠCH 2024   |
|----------------------|-----------------|
| Tổng doanh thu       | 230.000.000.000 |
| Tổng chi phí         | 219.000.000.000 |
| Lợi nhuận trước thuế | 11.000.000.000  |
| Cổ tức chi trả       | 6%              |

8. Báo cáo của Hội đồng quản trị:

Bà Hồ Lê Hồng Châu, Chủ tịch HĐQT thay mặt Đoàn chủ tịch trình bày báo cáo hoạt động của HĐQT về việc thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2023.

- Thông tin về hoạt động của HĐQT qua các cuộc họp;
- Báo cáo công tác chỉ đạo đầu tư xây dựng, mua sắm trang thiết bị;
- Báo cáo đánh giá hoạt động của Ban điều hành công ty;
- Kế hoạch, phương hướng hoạt động kinh doanh năm 2024.

9. Báo cáo của Ban kiểm soát công ty:

Bà Nguyễn Hoàng Anh, Trưởng Ban kiểm soát trình bày báo cáo kết quả giám sát năm 2023:

- Báo cáo công tác quản lý, điều hành Công ty của Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc;
- Báo cáo đánh giá kết quả kinh doanh;
- Báo cáo tình hình tài chính;
- Báo cáo phân phối lợi nhuận sau thuế;
- Báo cáo tình hình đầu tư.

10. Thông qua các tờ trình:



Ông Huỳnh Quốc Bảo, Giám đốc Công ty thay mặt đoàn Chủ tịch trình bày và xin ý kiến Đại hội thông qua các tờ trình sau:

- Tờ trình về việc phân phối lợi nhuận năm 2023.
- Tờ trình về kế hoạch SXKD năm 2024.
- Tờ trình quyết toán lương, thù lao Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2023.
- Tờ trình dự toán lương, thù lao Hội đồng quản trị và Thành viên kiểm soát năm 2024.
- Tờ trình chuyển chỉ tiêu vốn khác của Chủ sở hữu sang khoản lợi nhuận sau thuế chưa phân phối và thực hiện chia toàn bộ cổ tức trong năm 2024 theo kiến nghị của Kiểm toán nhà nước.
- Tờ trình thay đổi ngành, nghề kinh doanh của công ty theo quy định
- Tờ trình thông qua báo cáo tài chính kiểm toán năm 2023.
- Tờ trình chọn danh sách đơn vị Kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024.

11. Ban kiểm phiếu tiến hành tổ chức lấy phiếu biểu quyết của các Cổ đông về các báo cáo và các tờ trình do Đoàn chủ tịch trình bày trước Đại hội:

- Ông Lâm Phú Quý, Trưởng ban kiểm phiếu báo cáo tổng hợp kết quả kiểm phiếu trình trước Đại hội:

+ Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2023 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2024. (triệu đồng)

| STT | Chỉ tiêu             | Thực hiện năm 2023 | Kế hoạch năm 2024 |
|-----|----------------------|--------------------|-------------------|
| 1   | Tổng doanh thu       | 224.524            | 230.000           |
| 2   | Tổng chi phí         | 213.031            | 219.000           |
| 3   | Lợi nhuận trước thuế | 11.492             | 11.000            |
| 4   | Cổ tức chi trả       | 5%                 | 6%                |

- Tổng số cổ phần biểu quyết là : 7.157.250 CP, chiếm tỷ lệ 100%

Trong đó:

+ Số biểu quyết đồng ý là : 7.157.250 CP, chiếm tỷ lệ 100%

+ Số biểu quyết không đồng ý là : 0 CP, chiếm tỷ lệ 0%

+ Số biểu quyết không ý kiến là : 0 CP, chiếm tỷ lệ 0%

+ Báo cáo hoạt động của HĐQT về việc thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2023.

- Tổng số cổ phần biểu quyết là : 7.157.250 CP, chiếm tỷ lệ 100%

Trong đó:

+ Số biểu quyết đồng ý là : 7.157.250 CP, chiếm tỷ lệ 100%



- + Số biểu quyết không đồng ý là : 0 CP, chiếm tỷ lệ 0%
- + Số biểu quyết không ý kiến là : 0 CP, chiếm tỷ lệ 0%
- + **Báo cáo của Ban Kiểm Soát về kết quả giám sát năm 2023.**
  - Tổng số cổ phần biểu quyết là : 7.157.250 CP, chiếm tỷ lệ 100%
  - Trong đó:
    - + Số biểu quyết đồng ý là : 7.157.250 CP, chiếm tỷ lệ 100%
    - + Số biểu quyết không đồng ý là : 0 CP, chiếm tỷ lệ 0%
    - + Số biểu quyết không ý kiến là : 0 CP, chiếm tỷ lệ 0%

**+ Tờ trình về việc phân phối lợi nhuận năm 2023:**

**1. Phân phối lợi nhuận năm 2023:**

- 1.1. Tổng doanh thu : 224.524.645.142 đồng
- 1.2. Tổng chi phí chưa lương : 191.859.659.215 đồng
- 1.3. Lương : 21.172.258.008 đồng
- 1.4. Lợi nhuận trước thuế : 11.492.727.919 đồng
- 1.5. Thuế thu nhập doanh nghiệp : 2.289.924.833 đồng
- 1.6. Lợi nhuận sau thuế 2023 : 9.202.803.086 đồng
- 1.7. Trích quỹ khen thưởng phúc lợi năm 2023 : 5.139.661.302 đồng

Trong đó:

- + Người lao động (03 tháng lương bình quân) : 4.986.258.102 đồng
- + Ban điều hành (1,5 tháng lương bình quân) : 153.403.200 đồng
- 1.8. Mức cổ tức năm 2023 là 5% : 3.640.462.500 đồng
- 1.9. Lợi nhuận chưa phân phối năm 2022 : 289.041.667 đồng
- 1.10. Lợi nhuận chưa phân phối năm 2023 : 422.679.284 đồng

- Tổng số cổ phần biểu quyết là : 7.157.250 CP, chiếm tỷ lệ 100%

Trong đó:

- + Số biểu quyết đồng ý là : 7.148.350 CP, chiếm tỷ lệ 99,87%
- + Số biểu quyết không đồng ý là : 0 CP, chiếm tỷ lệ 0%
- + Số biểu quyết không ý kiến là : 8.900 CP, chiếm tỷ lệ 0,13%

**+ Tờ trình về kế hoạch SXKD năm 2024.**

| STT | Chỉ tiêu             | Thực hiện năm 2023 | Kế hoạch năm 2024 |
|-----|----------------------|--------------------|-------------------|
| 1   | Tổng doanh thu       | 224.524            | 230.000           |
| 2   | Tổng chi phí         | 213.031            | 219.000           |
| 3   | Lợi nhuận trước thuế | 11.492             | 11.000            |
| 4   | Cổ tức chi trả       | 5%                 | 6%                |



- Tổng số cổ phần biểu quyết là : 7.157.250 CP, chiếm tỷ lệ 100%
- Trong đó:
  - + Số biểu quyết đồng ý là : 7.157.250 CP, chiếm tỷ lệ 100%
  - + Số biểu quyết không đồng ý là : 0 CP, chiếm tỷ lệ 0%
  - + Số biểu quyết không ý kiến là : 0 CP, chiếm tỷ lệ 0%

**+ Tờ trình quyết toán lương, thù lao Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2023.**

Thù lao đã chi trả cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2023 như sau:

**1. Tổng số phát sinh : 579.000.000 đồng**

Trong đó:

- Lương chủ tịch HĐQT chuyên trách : 351.000.000 đồng
- Thù lao thành viên HĐQT, Ban kiểm soát : 228.000.000 đồng

**2. Số quyết toán : 579.000.000 đồng**

- Tổng số cổ phần biểu quyết là : 7.157.250 CP, chiếm tỷ lệ 100%
- Trong đó:
  - + Số biểu quyết đồng ý là : 7.148.350 CP, chiếm tỷ lệ 99,87%
  - + Số biểu quyết không đồng ý là : 0 CP, chiếm tỷ lệ 0%
  - + Số biểu quyết không ý kiến là : 8.900 CP, chiếm tỷ lệ 0,13%

**+ Tờ trình dự toán lương, thù lao Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2024.**

- Mức dự toán lương, thù lao Hội đồng quản trị, kiểm soát năm 2024 là 540.000.000 đồng.

- Tổng số cổ phần biểu quyết là : 7.157.250 CP, chiếm tỷ lệ 100%
- Trong đó:
  - + Số biểu quyết đồng ý là : 7.157.250 CP, chiếm tỷ lệ 100%
  - + Số biểu quyết không đồng ý là : 0 CP, chiếm tỷ lệ 0%
  - + Số biểu quyết không ý kiến là : 0 CP, chiếm tỷ lệ 0%

**+ Tờ trình chuyển chỉ tiêu vốn khác của Chủ sở hữu sang khoản lợi nhuận sau thuế chưa phân phối và thực hiện chia toàn bộ cổ tức trong năm 2024 theo kiến nghị của Kiểm toán nhà nước.**

Thông nhất về việc thực hiện chuyển chỉ tiêu vốn khác của Chủ sở hữu là 5.902.986.715 đồng sang khoản lợi nhuận sau thuế chưa phân phối và thực hiện chia toàn bộ cổ tức trong năm 2024 đối với khoản lợi nhuận sau thuế chưa phân phối này. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện chi 5% cổ tức cho cổ đông hiện hữu ngay sau khi Đại hội cổ đông thông qua.

- Tổng số cổ phần biểu quyết là : 7.157.250 CP, chiếm tỷ lệ 100%



Trong đó:

- + Số biểu quyết đồng ý là : 7.157.250 CP, chiếm tỷ lệ 100%
- + Số biểu quyết không đồng ý là : 0 CP, chiếm tỷ lệ 0%
- + Số biểu quyết không ý kiến là : 0 CP, chiếm tỷ lệ 0%

+ **Tờ trình thay đổi ngành, nghề kinh doanh của công ty.**

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các thủ tục thay đổi ngành nghề kinh doanh theo quy định như sau:

1. Bỏ ngành, nghề kinh doanh sau:

| STT | Tên ngành, nghề kinh doanh được bỏ khỏi danh sách đã đăng ký  | Mã ngành | Ghi chú |
|-----|---|----------|---------|
| 1   | Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép  | 4641     |         |
| 2   | Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch  | 7920     |         |
| 3   | Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...) | 5621     |         |

2. Bổ sung ngành, nghề kinh doanh sau:

| STT | Tên ngành, nghề kinh doanh được bổ sung   | Mã ngành | Ghi chú |
|-----|---|----------|---------|
| 1   | Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép  | 4641     |         |
| 2   | Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch | 7920     |         |
| 3   | Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng            | 5621     |         |

- Tổng số cổ phần biểu quyết là : 7.157.250 CP, chiếm tỷ lệ 100%

Trong đó:

- + Số biểu quyết đồng ý là : 7.157.250 CP, chiếm tỷ lệ 100%
- + Số biểu quyết không đồng ý là : 0 CP, chiếm tỷ lệ 0%
- + Số biểu quyết không ý kiến là : 0 CP, chiếm tỷ lệ 0%

+ **Tờ trình thông qua báo cáo tài chính kiểm toán năm 2023.**

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam theo tài liệu đính kèm trong hồ sơ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Du lịch Đồng Nai đã gửi cho Quý cổ đông.

- Tổng số cổ phần biểu quyết là : 7.157.250 CP, chiếm tỷ lệ 100%

Trong đó:



- + Số biểu quyết đồng ý là : 7.157.250 CP, chiếm tỷ lệ 100%
- + Số biểu quyết không đồng ý là : 0 CP, chiếm tỷ lệ 0%
- + Số biểu quyết không ý kiến là : 0 CP, chiếm tỷ lệ 0%

**+ Tờ trình chọn Công ty kiểm toán năm 2024:**

Hội đồng Quản trị chọn một trong các công ty kiểm toán dưới đây để thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính cho công ty theo quy định Pháp luật trong năm tài chính 2024:

1. Công ty kiểm toán DTL.
2. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C.
3. Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC.
4. Công ty TNHH Kiểm toán AFC.

- Tổng số cổ phần biểu quyết là : 7.157.250 CP, chiếm tỷ lệ 100%

Trong đó:

- + Số biểu quyết đồng ý là : 6.363.000 CP, chiếm tỷ lệ 88,90%
- + Số biểu quyết không đồng ý là : 0 CP, chiếm tỷ lệ 0%
- + Số biểu quyết không ý kiến là : 794.250 CP, chiếm tỷ lệ 11,10%

**12. Đại hội thảo luận:**

*12.1. Cổ đông Trần Văn Thương:*

- Cần có giải pháp giảm lỗ, cắt lỗ trong hoạt động kinh doanh tại KS Hòa Bình và NH Đồng Nai.

*12.2. Cổ đông Ngô Văn Chương đóng góp ý kiến một số vấn đề như sau:*

- Kế hoạch hoạt động SXKD năm 2024 cần chi tiết hơn cũng như các giải pháp để trình HĐQT ra nghị quyết thực hiện.
- Đổi mới và làm mới sản phẩm là điều kiện tiên quyết để duy trì lợi thế cạnh tranh; đầu tư làm mới KS Hòa Bình, có giải pháp kinh doanh cho NH Đồng Nai để giảm lỗ; thường xuyên đào tạo và tuyển dụng người có chuyên môn.
- Quản trị hệ thống khoa học để điều hành công ty và quản lý tốt chi phí.
- Khoản lợi nhuận chưa phân phối chia cổ tức 5% năm 2023 thì vẫn còn tồn quỹ, số tồn có tiếp tục chia hay xử lý như thế nào.

*12.3. Cổ đông Phạm Đức Bình (Công ty TNHH Thanh Bình):*

- Chi phí hoạt động của Văn phòng công ty trong báo cáo của Ban kiểm soát nên thể hiện là chi phí quản lý, không phải hạch toán lãi/lỗ như các đơn vị kinh doanh.

*12.4. Ông Huỳnh Quốc Bảo - Giám đốc công ty thay mặt Đoàn chủ tịch hỏi đáp các ý kiến của cổ đông:*

- Số âm của Văn phòng công ty là chi phí điều hành, còn nguồn thu thực tế là các khoản thu nhập tài chính (lãi ngân hàng, cổ tức v.v...).



- Về khoản lỗ của KS Hòa Bình và NH Đồng Nai:

+ NH Đồng Nai: theo chỉ đạo của UBND TP. Biên Hòa không cho phép kinh doanh khu vực lấn sông nên đơn vị không mở rộng đầu tư được, chỉ kinh doanh trong diện tích khoảng 700m<sup>2</sup> hiện hữu. Hợp tác đầu tư cũng đang vướng do thời gian hợp tác ngắn, các đơn vị hợp tác chưa thể yên tâm khi góp vốn hợp tác với công ty.

+ KS Hòa Bình: khách sạn phải sửa chữa theo kết quả thẩm định về kết cấu xây dựng, hoạt động thực tế có 07 tháng trong năm 2023. Công ty đã có kế hoạch cải tạo lại mặt tiền khách sạn và nâng cấp phòng nghỉ để thu hút khách, dự kiến hoàn thành trong tháng 05/2024.

- Cổ tức đã chia 5% trong năm tài chính 2023, số tồn sẽ tiếp tục chia vào cuối năm 2024.

- Ông Huỳnh Quốc Bảo thay mặt đoàn Chủ tịch tiếp thu những ý kiến của Đại hội để bổ sung vào định hướng hoạt động của Công ty cũng như nghị quyết của đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.

13. Thông qua biên bản và Dự thảo Nghị quyết Đại hội.

Ông **Đặng Ngọc Trường** thay mặt Ban Thư ký Đại hội thông qua biên bản và dự thảo Nghị quyết Đại hội.

Đại hội đồng Cổ đông Công ty Cổ phần Du lịch Đồng Nai năm 2024 đã nhất trí thông qua nội dung biên bản, nghị quyết Đại hội tại Đại hội.

- Tổng số cổ phần biểu quyết là : 7.157.250 CP, chiếm tỷ lệ 100%

Trong đó:

+ Số biểu quyết đồng ý là : 7.157.250 CP, chiếm tỷ lệ 100%


+ Số biểu quyết không đồng ý là : 0 CP, chiếm tỷ lệ 0%

+ Số biểu quyết không ý kiến là : 0 CP, chiếm tỷ lệ 0%

14. Bà Hồ Lê Hồng Châu, Chủ tọa Đại hội phát biểu tổng kết và bế mạc Đại hội.

Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2024 Công ty Cổ phần Du lịch Đồng Nai kết thúc vào lúc 11 giờ 45 phút cùng ngày.

**THƯ KÝ ĐẠI HỘI**

  
**Đặng Ngọc Trường**

**CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**

  
  
**Hồ Lê Hồng Châu**



Số: 75/NQ-DHĐCĐ

Biên Hòa, ngày 25 tháng 04 năm 2024

**NGHỊ QUYẾT  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Du lịch Đồng Nai.
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 số 74/BB-DHĐCĐ ngày 25 tháng 04 năm 2024 của Công ty Cổ phần Du lịch Đồng Nai.

Hôm nay, vào lúc 8 giờ 30' ngày 25 tháng 04 năm 2024, tại Hội trường Khách sạn Đồng Nai. Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Du lịch Đồng Nai đã được khai mạc.

Đại hội có sự tham gia của 41 Cổ đông và đại diện Cổ đông có quyền sở hữu 7.157.250 cổ phần, bằng 98,30% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty CP Du lịch Đồng Nai, trong đó có:

- 04 Cổ đông đại diện cho phần vốn Nhà nước tại Công ty, sở hữu 4.920.000 cổ phần bằng 67,57% số lượng cổ phần có quyền biểu quyết.
- 37 Cổ đông thể nhân cá nhân sở hữu 2.237.250 cổ phần bằng 30,73% số lượng cổ phần có quyền biểu quyết.

Căn cứ luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và Điều lệ của Công ty, Đại hội Cổ đông Công ty với thành phần tham dự như trên là hợp lệ.

Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2024 đã thảo luận và ra quyết nghị các nội dung sau:

**QUYẾT NGHỊ**

**Điều 1:** Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2024.

**Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2023 và Kế hoạch năm 2024:**

Đơn vị tính: triệu đồng

| STT | Chỉ tiêu             | Thực hiện năm 2023 | Kế hoạch năm 2024 |
|-----|----------------------|--------------------|-------------------|
| 1   | Tổng doanh thu       | 224.524            | 230.000           |
| 2   | Tổng chi phí         | 213.031            | 219.000           |
| 3   | Lợi nhuận trước thuế | 11.492             | 11.000            |
| 4   | Cổ tức chi trả       | 5%                 | 6%                |



Số cổ phần biểu quyết đồng ý là 7.157.250 CP, đạt tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

**Điều 2:** Thông qua Báo cáo của HĐQT về việc thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2023.

Số cổ phần biểu quyết đồng ý là 7.157.250 CP, đạt tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

**Điều 3:** Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm Soát về kết quả giám sát năm 2023.

Số cổ phần biểu quyết đồng ý là 7.157.250 CP, đạt tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

**Điều 4:** Thông qua Tờ trình về việc phân phối lợi nhuận 2023.

**1. Phân phối lợi nhuận năm 2023:**

|  |                        |
|--|------------------------|
| 1.1. Tổng doanh thu                          | : 224.524.645.142 đồng |
| 1.2. Tổng chi phí chưa lương                 | : 191.859.659.215 đồng |
| 1.3. Lương                                   | : 21.172.258.008 đồng  |
| 1.4. Lợi nhuận trước thuế                    | : 11.492.727.919 đồng  |
| 1.5. Thuế thu nhập doanh nghiệp              | : 2.289.924.833 đồng   |
| 1.6. Lợi nhuận sau thuế 2023                 | : 9.202.803.086 đồng   |
| 1.7. Trích quỹ khen thưởng phúc lợi năm 2023 | : 5.139.661.302 đồng   |
| Trong đó:                                    |                        |
| + Người lao động (03 tháng lương bình quân)  | : 4.986.258.102 đồng   |
| + Ban điều hành (1,5 tháng lương bình quân)  | : 153.403.200 đồng     |
| 1.8. Mức cổ tức năm 2023 là 5%               | : 3.640.462.500 đồng   |
| 1.9. Lợi nhuận chưa phân phối năm 2022       | : 289.041.667 đồng     |
| 1.10. Lợi nhuận chưa phân phối năm 2023      | : 422.679.284 đồng     |

Số cổ phần biểu quyết đồng ý là 7.148.350 CP, đạt tỷ lệ 99,87% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

**Điều 5:** Thông qua Tờ trình về kế hoạch SXKD năm 2024 (Đơn vị tính: đồng).

| CHỈ TIÊU             | KẾ HOẠCH 2024 |
|----------------------|---------------|
| Tổng doanh thu       | 230.000       |
| Tổng chi phí         | 219.000       |
| Lợi nhuận trước thuế | 11.000        |
| Cổ tức chi trả       | 6%            |

Số cổ phần biểu quyết đồng ý là 7.157.250 CP, đạt tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

272  
NG  
PI  
UL  
ON  
17/01



**Điều 6:** Thông qua Tờ trình quyết toán lương, thù lao Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2023.

Thù lao đã chi trả cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2023 là: 579.000.000 đồng.

*Số cổ phần biểu quyết đồng ý là 7.148.350 CP, đạt tỷ lệ 99,87% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.*

**Điều 7:** Thông qua Tờ trình dự toán thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2024.

Mức dự toán lương, thù lao Hội đồng quản trị, kiểm soát năm 2024 là 540.000.000 đồng.

*Số cổ phần biểu quyết đồng ý là 7.157.250 CP, đạt tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.*

**Điều 8:** Thông qua Tờ trình chuyển chỉ tiêu vốn khác của Chủ sở hữu sang khoản lợi nhuận sau thuế chưa phân phối và thực hiện chia toàn bộ cổ tức trong năm 2024 theo kiến nghị của Kiểm toán nhà nước

Thông nhất về việc thực hiện chuyển chỉ tiêu vốn khác của Chủ sở hữu là 5.902.986.715 đồng sang khoản lợi nhuận sau thuế chưa phân phối và thực hiện chia toàn bộ cổ tức trong năm 2024 đối với khoản lợi nhuận sau thuế chưa phân phối này. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện chi 5% cổ tức cho cổ đông hiện hữu.

*Số cổ phần biểu quyết đồng ý là 7.157.250 CP, đạt tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.*

**Điều 9:** Thông qua Tờ trình thay đổi ngành, nghề kinh doanh của công ty

Thông nhất ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các thủ tục thay đổi ngành nghề kinh doanh theo nội dung tờ trình đúng quy định của pháp luật hiện hành.

*Số cổ phần biểu quyết đồng ý là 7.157.250 CP, đạt tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.*

**Điều 10:** Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2023.

*Số cổ phần biểu quyết đồng ý là 7.157.250 CP, đạt tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.*

**Điều 11:** Thông qua Tờ trình chọn Công ty kiểm toán năm 2024.

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định việc lựa chọn một trong số các Công ty kiểm toán theo đề xuất dưới đây của Ban kiểm soát và giao cho Giám đốc Công ty ký hợp đồng dịch vụ kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty:

1. Công ty kiểm toán DTL
2. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C



3. Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC

4. Công ty TNHH Kiểm toán AFC

Số cổ phần biểu quyết đồng ý là 6.363.000 CP, đạt tỷ lệ 88,90% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

**Điều 12:** Nghị quyết này đã được Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty CP Du lịch Nai thông qua và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 25 tháng 04 năm 2024. Tất cả Cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Giám đốc và toàn thể Cán bộ, Công nhân viên Công ty Cổ phần Du lịch Đồng Nai chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

**Nơi nhận:**

- ĐHĐCD;
- HĐQT, BKS, BGD;
- Lưu VT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

**CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**



**HỒ LÊ HỒNG CHÂU**







**CHƯƠNG TRÌNH**

**ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024**

Thời gian: 08h30 ngày 25/04/2024; Địa điểm: Khách sạn Đồng Nai.

| TT        | Nội dung  | Người thực hiện   | Thời gian |
|-----------|---|-------------------|-----------|
| <b>I</b>  | <b>Công tác chuẩn bị Đại hội</b>  |                   |           |
| 1         | Đón khách và phát tài liệu  | Ban Khánh tiết    |           |
| 2         | Chào cờ, tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu  | Ban Khánh tiết    |           |
| 3         | Báo cáo kết quả thẩm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội  | Ban Kiểm soát     |           |
| 4         | Giới thiệu Đoàn chủ tịch Đại hội  | Ban Khánh tiết    |           |
| <b>II</b> | <b>Nội dung Đại hội</b>   |                   |           |
| 1         | Giới thiệu Ban Thư ký Đại hội   | Đoàn chủ tịch     |           |
| 2         | Giới thiệu Ban kiểm phiếu Đại hội   | Đoàn chủ tịch     |           |
| 3         | Thông qua Quy chế, chương trình của Đại hội   | Đoàn chủ tịch     |           |
| 4         | Phát biểu khai mạc Đại hội  | Đoàn chủ tịch     |           |
| 5         | Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2023, phương hướng, nhiệm vụ năm 2024  | Ban Giám đốc      |           |
| 6         | Báo cáo của HĐQT về việc thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2023   | Hội đồng quản trị |           |
| 7         | Báo cáo của Ban kiểm soát thẩm tra báo cáo tài chính năm 2023   | Ban kiểm soát     |           |
| 8         | <b>Thông qua các Tờ trình:</b>  | Đoàn chủ tịch     |           |
| 8.1       | + Tờ trình về việc phân phối lợi nhuận 2023   |                   |           |
| 8.2       | + Tờ trình về kế hoạch SXKD năm 2024  |                   |           |
| 8.3       | + Tờ trình quyết toán lương, thù lao Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2023  |                   |           |
| 8.4       | + Tờ trình dự toán lương, thù lao Hội đồng quản trị và Thành viên kiểm soát năm 2024  |                   |           |
| 8.5       | + Tờ trình chuyển chỉ tiêu vốn khác của Chủ sở hữu sang khoản lợi nhuận sau thuế chưa phân phối và thực hiện chia toàn bộ cổ tức trong năm 2024 theo kiến nghị của Kiểm toán nhà nước |                   |           |
| 8.6       | + Tờ trình thay đổi ngành, nghề kinh doanh của công ty theo quy định  |                   |           |
| 8.7       | + Tờ trình thông qua báo cáo tài chính kiểm toán 2023   |                   |           |
| 8.8       | + Tờ trình chọn Công ty kiểm toán năm 2024  |                   |           |
| 8.9       | + Lấy ý kiến biểu quyết các tờ trình bằng phiếu biểu quyết  |                   |           |
| 8.10      | + Đại hội thảo luận   |                   |           |



|      |   |                     |  |
|------|---|---------------------|--|
| 8.11 | + Báo cáo kết quả kiểm phiếu thông qua các tờ trình | Ban kiểm phiếu      |  |
| 9    | + Phát biểu của đại diện Chủ sở hữu                 | Đại diện Chủ sở hữu |  |
|      | Thông qua biên bản và Nghị quyết Đại hội            | Ban Thư ký          |  |
| 10   | Tổng kết, bế mạc Đại hội                            | Đoàn chủ tịch       |  |



Biên Hòa, ngày 25 tháng 04 năm 2024

**TỜ TRÌNH**  
**Giới thiệu danh sách Đoàn Chủ tịch**

Ban Tổ chức Đại hội Cổ đông thường niên năm 2024 Công ty Cổ phần Du lịch Đồng Nai xin trân trọng giới thiệu danh sách Đoàn Chủ tịch điều hành Đại hội như sau:

1. Bà Hồ Lê Hồng Châu : Chủ tịch HĐQT Công ty.
  2. Ông Huỳnh Quốc Bảo : Thành viên HĐQT – Giám đốc Công ty.
  3. Ông Nguyễn Thanh Tâm : Thành viên HĐQT – Phó Giám đốc Công ty.
- Xin ý kiến Đại hội.

**TM. BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI**



**Hồ Lê Hồng Châu**



Biên Hòa, ngày 25 tháng 4 năm 2024

**TỜ TRÌNH**  
**Gới thiệu danh sách Ban Thư ký**

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Du lịch Đồng Nai.
- Căn cứ chức năng nhiệm vụ của Đại hội đồng Cổ đông quy định trong Điều lệ Công ty Cổ phần Du lịch Đồng Nai.
- Căn cứ chức năng và nhiệm vụ của Đoàn Chủ tịch Đại hội.

Đoàn Chủ tịch trình thông qua danh sách Ban Thư ký Đại hội như sau:

1. Ông Đặng Ngọc Trường : Phó Giám đốc Nhà hàng Sen Vàng.

Đề nghị Đại hội cho ý kiến.

Xin ý kiến biểu quyết.

**TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH**  
  
**Hồ Lê Hồng Châu**



Biên Hòa, ngày 25 tháng 04 năm 2024

**TỜ TRÌNH**  
**Gới thiệu Ban Kiểm phiếu**

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Du lịch Đồng Nai;
- Căn cứ chức năng nhiệm vụ của Đại hội đồng Cổ đông quy định trong Điều lệ Công ty Cổ phần Du lịch Đồng Nai;
- Căn cứ chức năng và nhiệm vụ của Hội đồng Quản trị được quy định trong Điều lệ Công ty cổ phần Du lịch Đồng Nai.

Đoàn Chủ tịch trình Đại hội thông qua việc đề cử danh sách thành viên Ban kiểm phiếu. Cụ thể như sau:

1. Ông Lâm Phú Quý : Phó Giám đốc KS Đồng Nai, Trưởng ban.
2. Bà Nguyễn Thị Ngọc Tiên : Chuyên viên Phòng TCNS, thành viên.
3. Ông Nguyễn Công Luật : Chuyên viên Phòng HCQT, thành viên.

Đề nghị Đại hội cho ý kiến.

Xin ý kiến biểu quyết.

**TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH**  
  
**Hồ Lê Hồng Châu**



Biên Hòa, ngày 25 tháng 04 năm 2024

## QUY CHẾ LÀM VIỆC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Căn cứ Điều lệ hoạt động Công ty CP Du lịch Đồng Nai.

Đại hội đồng Cổ đông năm 2024 của Công ty CP Du lịch Đồng Nai được tiến hành theo những quy định sau:

### **Điều 1. Quyền và nghĩa vụ của các Cổ đông (đại diện Cổ đông được ủy quyền) khi tham gia dự Đại hội**

1. Các Cổ đông của Công ty đều có quyền tham dự Đại hội đồng Cổ đông Công ty CP Du lịch Đồng Nai và một số quyền cụ thể được quy định tại quy chế này.
2. Cổ đông/đại diện có quyền tham dự, thảo luận và biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng Cổ đông.
3. Cổ đông có thể ủy quyền cho người khác tham dự và biểu quyết tại Đại hội. Người được ủy quyền tới dự Đại hội phải xuất trình Giấy ủy quyền theo quy định.
4. Khi tiến hành đăng ký dự họp, Cổ đông/đại diện sẽ được phát phiếu biểu quyết trên đó có ghi họ và tên của Cổ đông, mã số cổ đông tham dự và số phiếu biểu quyết của Cổ đông đó.
5. Cổ đông đến dự Đại hội sau khi cuộc họp khai mạc phải thực hiện các thủ tục đăng ký tham dự Đại hội với Ban tổ chức và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay sau khi đăng ký, nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho Cổ đông đăng ký và hiệu lực của các đợt biểu quyết trước đó tiến hành sẽ không bị ảnh hưởng.
6. Nghiêm túc chấp hành nội quy tại cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông, tôn trọng kết quả làm việc của Đại hội và sự điều hành của Đoàn Chủ tịch Đại hội.

### **Điều 2. Quyền và nghĩa vụ của Ban tổ chức Đại hội**

1. Ban tổ chức Đại hội do HĐQT Công ty quyết định. Ban tổ chức Đại hội có trách nhiệm triệu tập, đón tiếp, bố trí chỗ ngồi, phát tài liệu, phiếu biểu quyết



và phiếu bầu cử (nếu có) cho những Cổ đông/đại diện cổ đông được uỷ quyền có đủ tư cách tham dự Đại hội.

2. Ban tổ chức tiếp nhận giấy tờ những người đến tham dự Đại hội xuất trình, kiểm tra và báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách các Cổ đông dự Đại hội. Trường hợp người đến dự họp không có đầy đủ tư cách tham dự Đại hội thì Ban tổ chức có quyền kiến nghị việc từ chối cấp phiếu biểu quyết và phát tài liệu của Đại hội.

### **Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm phiếu**

1. Ban Kiểm phiếu do Đại hội biểu quyết thông qua.
2. Ban Kiểm phiếu có nhiệm vụ xác định tỷ lệ số cổ phần biểu quyết đồng ý/không đồng ý/không ý kiến đối với từng vấn đề thảo luận tại Đại hội.
3. Mọi công việc kiểm tra, lập Biên bản và công bố kết quả kiểm phiếu, phải được Ban kiểm phiếu tiến hành một cách trung thực, chính xác và phải chịu trách nhiệm về kết quả đó.

### **Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa và Thư ký Đại hội**

1. Đoàn Chủ tịch gồm 03 người, chủ tọa Đại hội là Thành viên HĐQT, Thư ký Đại hội do Chủ tọa đề cử và được Đại hội biểu quyết thông qua. Thư ký Đại hội thực hiện các công việc trợ giúp theo yêu cầu của chủ tọa, phản ánh trung thực, chính xác nội dung Đại hội trong Biên bản và Nghị quyết Đại hội.
2. Chủ tọa có quyền không trả lời hoặc chỉ ghi nhận các ý kiến đóng góp của Cổ đông nếu các nội dung đóng góp, kiến nghị nằm ngoài nội dung xin ý kiến Đại hội.
3. Quyết định của Chủ tọa Đại hội về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội sẽ mang tính phán quyết.
4. Chủ tọa Đại hội có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết để điều khiển Đại hội một cách hợp lệ, có trật tự và đảm bảo Đại hội phản ánh được mong muốn của đa số Cổ đông tham dự.

### **Điều 5. Điều kiện và thể thức tiến hành Đại hội**

1. Đại hội đồng Cổ đông được tiến hành khi có số Cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số Cổ phần có quyền biểu quyết.
2. Đại hội sẽ lần lượt được tiến hành theo nội dung chương trình của Đại hội.
3. Việc thảo luận sẽ được thực hiện sau khi tất cả các báo cáo và tờ trình được đọc và báo cáo tại Đại hội.



- Việc biểu quyết thông qua từng nội dung trong Đại hội được thực hiện theo nguyên tắc, thể lệ biểu quyết, theo Điều lệ Công ty quy định.

#### **Điều 6. Cách thức biểu quyết thông qua các vấn đề Đại hội**

Tất cả các nội dung trong chương trình của Đại hội đều phải được thông qua bằng cách lấy ý kiến biểu quyết công khai của các Cổ đông tham dự Đại hội bằng **THẺ BIỂU QUYẾT, PHIẾU BIỂU QUYẾT** theo số Cổ phần sở hữu/đại diện sở hữu và/hoặc được ủy quyền. Mỗi Cổ đông được cấp 01 **THẺ BIỂU QUYẾT**, 01 **PHIẾU BIỂU QUYẾT** trong đó ghi: Mã số cổ đông tham dự, họ và tên của cổ đông, số Cổ phần có quyền biểu quyết (sở hữu/đại diện sở hữu và/hoặc được ủy quyền) của Cổ đông và có đóng dấu treo của Công ty.

Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức hoặc người được ủy quyền đến sau khi cuộc họp đã khai mạc có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết/bầu cử tại đại hội ngay sau khi đăng ký. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng đại hội để cho cổ đông đến muộn đăng ký và hiệu lực của những nội dung đã được biểu quyết/bầu cử trước đó không thay đổi.

1. **THẺ BIỂU QUYẾT** được in màu trên giấy màu trắng, dùng để biểu quyết thông qua các nội dung sau:

- Thông qua các quy chế tổ chức Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2024.
- Thông qua thành phần Đoàn Chủ tịch Đại hội.
- Thông qua thành phần Ban Thư ký Đại hội và Ban Kiểm phiếu.
- Thông qua chương trình đại hội.
- Thông qua biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông.
- Thông qua các vấn đề khác (nếu có).

2. **PHIẾU BIỂU QUYẾT** được in trên giấy màu xanh, dùng để biểu quyết thông qua các nội dung sau:

- Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2023, phương hướng, nhiệm vụ năm 2024.
- Thông qua Báo cáo của HĐQT về việc thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2023.
- Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát thẩm tra báo cáo tài chính năm 2023.
- Thông qua Tờ trình về việc phân phối lợi nhuận 2023.
- Thông qua Tờ trình về kế hoạch SXKD năm 2024.



f. Thông qua Tờ trình quyết toán lương, thù lao Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2023.

g. Thông qua Tờ trình dự toán lương, thù lao Hội đồng quản trị và Thành viên kiểm soát năm 2024.

h. Tờ trình chuyển chỉ tiêu vốn khác của Chủ sở hữu sang khoản lợi nhuận sau thuế chưa phân phối và thực hiện chia toàn bộ cổ tức trong năm 2024 theo kiến nghị của Kiểm toán nhà nước.

i. Tờ trình sửa đổi, bổ sung ngành nghề kinh doanh của công ty theo quy định.

j. Tờ trình thông qua báo cáo tài chính kiểm toán 2023.

k. Thông qua Tờ trình chọn danh sách đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024.

l. Thông qua các vấn đề khác (nếu có).

Cổ đông biểu quyết các vấn đề bằng cách giơ THẺ BIỂU QUYẾT, tích vào PHIẾU BIỂU QUYẾT để biểu quyết theo các nội dung sau: Đồng ý/ Không đồng ý/ Không ý kiến.

#### **Điều 7. Nguyên tắc phát biểu tại Đại hội**

1. Cổ đông muốn đề xuất một yêu cầu nào đó tại Đại hội đồng Cổ đông phải thực hiện theo nguyên tắc sau:

a. Chỉ được tham gia đóng góp ý kiến trong phần thảo luận của Đại hội.

b. Trong cùng một thời điểm chỉ có một Cổ đông được quyền phát biểu.

c. Trường hợp nhiều Cổ đông có ý kiến cùng lúc thì Chủ tọa sẽ mời tuần tự từng Cổ đông lên trình bày ý kiến của mình.

d. Chủ tọa có quyền cắt ngang phần trình bày ý kiến của Cổ đông nếu thấy cần thiết.

e. Các ý kiến đóng góp hoặc chất vấn sẽ được tập hợp cùng lúc và được giải đáp tuần tự sau.

f. Trường hợp có những ý kiến khác nhau có thể tiến hành biểu quyết theo đa số.

2. Các đề xuất của Cổ đông phải đảm bảo các điều kiện sau:

a. Ngắn gọn và rõ ràng. Trường hợp ý kiến đề xuất phức tạp, cần nhiều thời gian để trình bày thì Cổ đông có thể gửi bằng văn bản đến Ban tổ chức chậm nhất là 03 ngày làm việc trước kỳ diễn ra Đại hội.

b. Không trình bày lại những vấn đề đã được đề cập trước.



c. Không đề xuất các vấn đề thuộc quyền hạn của Hội đồng quản trị.

d. Nội dung đề xuất không được vi phạm pháp luật, liên quan đến vấn đề cá nhân hoặc vượt quá quyền hạn doanh nghiệp.

**Điều 8. Biên bản cuộc họp, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông**

1. Tất cả các nội dung tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được Thư ký Đại hội ghi vào biên bản của Đại hội, các vấn đề biểu quyết thông qua trước Đại hội phải được đưa vào nghị quyết đại hội. Nghị quyết của đại hội được đọc và thông qua trước khi bế mạc cuộc họp và được lưu giữ tại Công ty.

2. Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024 của Công ty CP Du lịch Đồng Nai, có hiệu lực ngay khi được Đại hội Cổ đông thông qua và được áp dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng Cổ đông năm 2024 của Công ty.

**TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH**



**Hồ Lê Hồng Châu**



Biên Hòa, ngày 25 tháng 04 năm 2024

**BÁO CÁO**  
**KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023,**  
**PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2024**

Kính thưa :

- Quý vị khách Quý.
- Quý Cổ đông Công ty.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2023, Hội đồng quản trị - Ban Điều hành Công ty Cổ phần Du lịch Đồng Nai xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông kết quả kinh doanh năm 2023 và phương hướng nhiệm vụ năm 2024. Cụ thể như sau:

- Năm 2023 tình hình kinh tế Việt Nam với đầy cơ hội và thách thức đan xen, môi trường đầu tư kinh doanh từng bước dần ổn định, nhưng riêng thị trường trong lĩnh vực nhà hàng, khách sạn, dịch vụ du lịch... tiếp tục cạnh tranh ngày càng khốc liệt, chi phí đầu vào tăng, chi phí nhân công tăng, chính sách thuế giữa các thành phần kinh tế chưa công bằng, chính sách quản lý giảm tác hại của rượu bia đối với giao thông... đã tác động không nhỏ đến ngành nghề kinh doanh, hiệu quả kinh doanh của Công ty.

- Với sự nỗ lực phấn đấu, đoàn kết, Ban điều hành cùng toàn thể CB.CNV Công ty Cổ phần Du lịch Đồng Nai đã vượt qua khó khăn thách thức phấn đấu hoàn thành vượt mức kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023, đáp lại sự quan tâm và niềm tin của Quý cổ đông đối với hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Ban điều hành xin báo cáo trước Đại hội kết quả đạt được như sau:

**I. Tình hình thực hiện các chỉ tiêu năm 2023**

**1. Kết quả kinh doanh:**

(Đơn vị tính: Triệu đồng)

| Chỉ tiêu                                    | KH 2023 | Thực hiện<br>2023 | So sánh (%) |         |
|---|---------|-------------------|-------------|---------|
|   |         |                   | Kế hoạch    | Cùng kỳ |
| Doanh thu hoạt động SXKD                    | 250.000 | 224.524           | 89,81       | 81,5    |
| Trong đó: - Doanh thu dịch vụ               | 105.000 | 128.523           | 122,4       | 95,14   |
| - DT KD Thương mại                          | 145.000 | 96.000            | 66,21       | 68,38   |
| Tổng chi phí chưa lương                     | 221.348 | 191.859           | 86,68       | 81,36   |
| Tiền lương, thưởng                          | 18.651  | 21.172            | 113,52      | 84      |
| Lợi nhuận SXKD trước thuế                   | 10.000  | 11.492            | 114,93      | 79,34   |
| Thu nhập bình quân (triệu đồng/người/tháng) | 8,50    | 9,14              | 108         | 74,3    |



### **a. Doanh thu hoạt động sản xuất kinh doanh**

Tổng doanh thu thực hiện năm 2023 đạt 224,524 tỷ đồng, đạt 89,81% so với kế hoạch được ĐHCĐ thông qua, tương đương giảm 25,476 tỷ đồng. Trong đó, doanh thu lĩnh vực dịch vụ đạt 122,4% so kế hoạch, tương đương tăng 23,523 tỷ đồng, doanh thu lĩnh vực kinh doanh thương mại đạt 66,21% so kế hoạch, tương đương giảm 48,999 tỷ đồng.

**Nhà hàng Sen Vàng:** là đơn vị mang lại hiệu quả kinh doanh cao nhất, mặc dù còn nhiều thách thức, sự cạnh tranh gay gắt của các nhà hàng, trung tâm hội nghị tiệc cưới trên địa bàn thành phố Biên Hòa. Năm 2023 Đơn vị đạt mức doanh thu 59,17 tỷ đồng, đạt 102 % so kế hoạch, tương đương tăng 1,17 tỷ đồng, đạt 87% so cùng kỳ năm 2022, tương đương giảm 8,9 tỷ đồng. Là một đơn vị đóng góp hiệu quả hàng đầu của Công ty, lợi nhuận đạt 13,9 tỷ đồng. Được kết quả như vậy, đơn vị đã chủ động xây dựng chính sách bán hàng, chương trình khuyến mãi, phù hợp theo từng thời điểm kinh doanh, thường xuyên đổi mới, cải tiến chất lượng dịch vụ.

**Khách sạn Đồng Nai:** Doanh thu thực hiện là 25,81 tỷ đồng, trong đó kinh doanh ăn uống đạt 14,37 tỷ đồng, dịch vụ phòng ngủ và các dịch vụ bổ trợ khác đạt 11,43 tỷ đồng, trong năm đơn vị kinh doanh khai thác hiệu quả chưa cao dịch vụ tiệc cưới- hội nghị, một phần do cơ sở vật chất có phần giới hạn hơn so với đối thủ cạnh tranh. Kinh doanh dịch vụ phòng ngủ giảm, công suất phòng thấp chưa đạt theo kế hoạch đề ra, lượng khách bị thu hút bởi các khách sạn trong khu vực với quy mô hiện đại và có mức giá phòng không cao hơn nhiều.

**Khách sạn Hòa Bình:** Doanh thu thực hiện là 7,53 tỷ. Do cơ sở vật chất xuống cấp, đơn vị chỉ khai thác kinh doanh được 6 tháng đầu năm, 6 tháng cuối năm thực hiện gia cố sửa chữa sảnh tiệc, đầu tư thêm màn hình led, hệ thống âm thanh nhằm đảm bảo ở mức tốt nhất để có thể khai thác khách hàng trong điều kiện cơ sở vật chất như hiện nay, đơn vị đã chủ động gia tăng khai thác phục vụ tiệc bên ngoài để bù đắp cho số lượng khách đến khách sạn bị suy giảm. Tình hình kinh doanh gặp khó khăn đã được dự tính trước, đơn vị kinh doanh không mang lại hiệu quả trong năm.

**Nhà hàng Đồng Nai (Cà phê Hoài Phố):** Doanh thu thực hiện là 1,22 tỷ đồng, đạt 102% so với cùng kỳ, tương đương tăng 21 triệu đồng. Nhà hàng kinh doanh chưa hiệu quả, thu không đủ bù đắp cho khấu hao tài sản, chi phí nhân công. Trong năm Công ty cũng đã cố gắng tìm kiếm đối tác hợp tác khai thác khách hàng kinh doanh, cố gắng giảm lỗ cho đơn vị nhưng vẫn chưa tìm được đối tác phù hợp.

**Trung tâm Thương mại tổng hợp:** Doanh thu thực hiện 96 tỷ đồng, đạt 68% so cùng kỳ, tương đương giảm 44,39 tỷ đồng, sản lượng bán ra giảm sút rõ rệt do ảnh hưởng bởi các chính sách quản lý chuyên ngành; Luật về phòng, chống tác hại của rượu, bia và Nghị định 100/2019/NĐ-CP quy định về xử phạt hành chính trong



lĩnh vực giao thông với chế tài rất nặng, cùng với cuộc xung đột Nga - Ukraine gây khủng hoảng trong chuỗi cung ứng toàn cầu, giá nguyên-nhiên liệu tăng mạnh. Đơn vị đã luôn chủ động nắm bắt cơ hội kinh doanh và tăng cường khai thác khách hàng để đảm bảo mang lại hiệu quả.

**Trung tâm Dịch vụ Lữ hành:** Doanh thu dịch vụ thực hiện đạt 30,71 tỷ đồng. Chất lượng dịch vụ có nhiều cải tiến được khách hàng tín nhiệm. Đơn vị gặp nhiều khó khăn do áp lực cạnh tranh, kể cả cạnh tranh về giá, tỷ lệ lãi gộp thấp. Đội ngũ lao động của Trung tâm còn mỏng chưa khai thác tốt thị trường hiện có, hiệu quả còn khiêm tốn.

**b. Lợi nhuận từ hoạt động sản xuất kinh doanh:**

Lợi nhuận trước thuế đạt 11,492 tỷ đồng, bằng 114,92 % so với kế hoạch năm. Trong năm 2023 Công ty kinh doanh hoàn thành vượt mức kế hoạch do Đại hội đồng cổ đông đề ra. Trung tâm Dịch vụ Lữ hành khắc phục dần những khó khăn, ổn định doanh thu cân đối được thu bù chi ; Các đơn vị chủ lực của công ty như Nhà hàng Sen Vàng, Khách sạn Đồng Nai, Trung tâm Thương mại Tổng hợp kinh doanh ổn định, hiệu quả, đặc biệt là Nhà hàng Sen Vàng, đã đứng vững và duy trì mức tăng trưởng dưới áp lực cạnh tranh rất lớn về mọi mặt.

Thu nhập bình quân của người lao động đạt 9,14 trđ/người/tháng, tăng 12% so với kế hoạch và bằng 74,3% so với cùng kỳ năm trước.

Mức tạm ứng chi trả cổ tức năm 2023 là 5%.

**2. Tình hình đầu tư và mua sắm trang thiết bị**

2.1- Đầu tư hình thành tài sản cố định:

2.1.1- Trong đó: mua sắm tài sản là máy móc thiết bị cụ thể như sau:

+ Màn hình led sảnh tiệc Khách sạn Đồng Nai: 142 triệu đồng.

+ Hệ thống âm thanh, màn hình led Khách sạn Hòa Bình: 180,78 triệu đồng.

+ Cải tạo kho đông lạnh, bộ trộn âm thanh, màn hình led cánh gà Nhà hàng Sen Vàng: 401,94 triệu đồng.

2.1.2- Trung tâm Dịch vụ Lữ hành tăng tài sản là phương tiện vận chuyển xe Hyundai Solati 16 chỗ là 992,76 triệu đồng.

2.2- Công ty tiếp tục đầu tư sửa chữa, cải tạo cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị, công cụ dụng cụ thay thế phục vụ kinh doanh, góp phần nâng cao chất lượng dịch vụ của đơn vị, chi tiết:

+ Cải tạo phòng cô dâu sảnh Tulip Nhà hàng Sen Vàng: 120 triệu đồng;

+ Sửa chữa nền sảnh lobby tầng trệt Nhà hàng Sen Vàng: 92 triệu đồng;

+ Mua sắm CCDC Nhà hàng Sen Vàng: 700 triệu đồng.

+ Mua sắm CCDC Khách sạn Đồng Nai: 393 triệu đồng;

+ Chi phí kiểm định, Sửa chữa sảnh tiệc Khách sạn Hòa Bình: 960 triệu đồng;



+ Bảo trì đường dây trung thế, Hệ thống thiết bị PCCC Khách sạn Hòa Bình: 89,3 triệu đồng;

+ Mua sắm máy lạnh sảnh tiệc, CCDC khách sạn Hòa Bình: 349 triệu đồng.

Việc đầu tư mua sắm được thực hiện có trọng điểm, tuân thủ đúng quy trình đầu tư mua sắm theo quy định của Nhà nước và quy chế công ty ban hành.

### 3. Công tác quản trị:

Thực hiện chế độ tiền lương, tiền thưởng cho người lao động theo hướng gắn liền với năng suất lao động, hiệu quả kinh doanh của từng đơn vị làm tiền đề để người lao động yên tâm công tác, chính sách đãi ngộ hợp lý để giữ chân và thu hút thêm lao động có tay nghề.

Tăng cường công tác bán hàng, tiếp thị, xây dựng chính sách bán hàng, chương trình khuyến mãi, marketing trong từng thời điểm mùa vụ. Gắn kết các bộ phận bán hàng và đẩy mạnh công tác bán hàng ở các đơn vị cơ sở.

Phát huy hệ thống kiểm tra, kiểm soát để nâng cao hiệu quả kinh doanh. Thực hiện quy chế quản lý chi tiêu nội bộ chống tiêu cực lãng phí. Minh bạch trong công tác đầu tư, mua sắm.

### 4. Báo cáo tài chính:

Các chỉ tiêu tài chính (số liệu đã được kiểm toán):

(Đơn vị tính: Đồng)

| Chỉ tiêu   | Năm 2022               | Năm 2023               | Tỷ lệ<br>2023/2022 |
|--|------------------------|------------------------|--------------------|
| <b>Tổng tài sản</b>                                      | <b>107.396.202.182</b> | <b>103.177.805.190</b> | <b>96,07</b>       |
| - Tài sản ngắn hạn                                       | 67.147.117.332         | 65.177.908.357         | 97,07              |
| - Tài sản dài hạn  | 40.249.084.850         | 37.999.896.833         | 94,41              |
| <b>Nợ phải trả</b>                                       | <b>29.113.677.550</b>  | <b>24.472.601.274</b>  | <b>84,06</b>       |
| - Nợ ngắn hạn  | 28.441.077.550         | 23.800.001.274         | 83,68              |
| - Nợ dài hạn   | 672.600.000            | 672.600.000            |                    |
| <b>Vốn chủ sở hữu</b>                                    | <b>78.282.524.632</b>  | <b>78.705.203.916</b>  | <b>100,54</b>      |
| - Vốn đầu tư của chủ sở hữu                              | 74.596.750.000         | 74.596.750.000         | 100,00             |
| - Vốn khác của chủ sở hữu                                | 5.902.986.715          | 5.902.986.715          | 100,00             |
| - Cổ phiếu quỹ   | (2.506.253.750)        | (2.506.253.750)        | 100,00             |
| - Quỹ đầu tư phát triển                                  | 0                      | 0                      |                    |
| - Lợi nhuận chưa phân phối                               | 289.041.667            | 711.720.951            |                    |
| <b>Các chỉ tiêu về tỷ suất</b>                           |                        |                        |                    |
| - Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên doanh thu (%) ROS      | 4,66                   | 4,10                   |                    |
| - Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên tài sản (%) ROA        | 11,95                  | 8,92                   |                    |
| - Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu (%) ROE | 16,40                  | 11,69                  |                    |
| - Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn điều lệ (%)        | 17,21                  | 12,34                  |                    |



## **5. Một số tồn tại và khó khăn:**

Hệ thống sảnh tiệc mất dần lợi thế cạnh tranh so với các đối thủ kinh doanh được đầu tư xây mới, cơ sở vật chất rộng rãi, trang thiết bị hiện đại. Đặc biệt chất lượng công trình khách sạn Hòa Bình hiện đang xuống cấp trầm trọng.

Hệ thống bãi đỗ xe cho khách hàng dự tiệc, hội nghị thật sự luôn là vấn đề khó khăn đối với Công ty, đã ảnh hưởng rất lớn đến quyết định đặt dịch vụ của khách hàng.

Kinh doanh thương mại chủ yếu là mặt hàng bia giảm sút nhiều, ảnh hưởng rất lớn đến chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh, Đơn vị chưa mạnh dạn khai thác mặt hàng mới.

Kinh doanh lữ hành vẫn chưa khai thác hết tiềm năng của thị trường. Công tác tuyển dụng nhân sự đạt yêu cầu còn nhiều khó khăn.

Việc kinh doanh tại Nhà hàng Đồng Nai (cà phê Hoài Phố) không đem lại hiệu quả, cần tìm kiếm đối tác hợp tác kinh doanh khai thác khách hàng để giảm thiểu thua lỗ.

## **II. Kế hoạch kinh doanh năm 2024**

### **1. Thuận lợi:**

Ngành dịch vụ du lịch tiếp tục được đẩy mạnh phát triển theo Nghị quyết của Đảng bộ tỉnh trong chiến lược phát triển kinh tế xã hội.

Công ty đã có thương hiệu, vị trí kinh doanh thuận lợi, tình hình tài chính công ty lành mạnh, năng lực quản lý tài chính tốt, nguồn vốn đáp ứng kịp thời cho nhu cầu sản xuất kinh doanh.

Thái độ lao động của đội ngũ CB-CNV có chuyển biến tích cực. Đội ngũ lao động có nhiều kinh nghiệm trong lĩnh vực kinh doanh ăn uống.

Cơ chế, chính sách quản lý, bán hàng luôn được hoàn thiện phù hợp với thực tế.

### **2. Khó khăn, thách thức:**

Các đối thủ cạnh tranh có nhiều lợi thế hơn về cơ sở vật chất, giá cả linh hoạt; quy mô lớn hơn ... đã chia cắt mạnh mẽ thị phần của Công ty.

Các đơn vị lữ hành tư nhân liên tục phát triển với nhiều hình thức thu hút khách hàng, tạo sự cạnh tranh quyết liệt.

Chi phí nguyên vật liệu đầu vào tăng; chi phí nhân công, chi phí đầu tư mua sắm tăng để đảm bảo khả năng cạnh tranh là một áp lực đối với Công ty.

Chính sách pháp luật của Nhà nước tác động trực tiếp đến lĩnh vực kinh doanh mặt hàng rượu, bia, nước uống có cồn đã ảnh hưởng đến doanh thu của Trung tâm thương mại.

Những bất cập về chính sách thuế giữa các doanh nghiệp cùng ngành nghề chưa được giải quyết triệt để.

### **3. Chỉ tiêu kinh doanh:**

Căn cứ vào tình hình thực hiện năm 2023, dự đoán những biến động của nền kinh tế - xã hội cũng như những định hướng đầu tư kinh doanh trong thời gian tới. Hội đồng quản trị Công ty xin đề ra mục tiêu kinh doanh năm 2024 như sau:



(Đvt: đồng)

| TT | Chỉ tiêu             | Kế hoạch 2024   |
|----|----------------------|-----------------|
| 1  | Tổng Doanh thu       | 230.000.000.000 |
| 2  | Tổng chi phí         | 219.000.000.000 |
| 3  | Lợi nhuận trước thuế | 11.000.000.000  |
| 4  | Cổ tức chi trả       | 6%              |

**\* Kế hoạch đầu tư cơ sở vật chất, mua sắm tài sản, trang thiết bị:**

- Nhằm mục đích giữ vững và nâng cao năng lực cạnh tranh, đáp ứng thị hiếu ngày càng tăng của khách hàng. Công ty tiếp tục đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất trang thiết bị phục vụ nhu cầu kinh doanh với kinh phí dự kiến là 2,5 tỷ đồng thông qua các hạng mục đầu tư sau:

- + Sửa chữa, chỉnh trang mặt tiền Khách sạn Hòa Bình;
- + Nâng cấp nội thất phòng ngủ Khách sạn Hòa Bình.
- + Mua sắm thay thế mới máy móc, trang thiết bị đã hư, cũ.

**4. Các giải pháp cơ bản thực hiện kế hoạch kinh doanh:**

**a. Lĩnh vực khách sạn:**

Nâng cấp cơ sở vật chất mặt tiền sảnh Khách sạn Hoà Bình, nâng cấp nội thất phòng ngủ để nâng chất lượng dịch vụ.

Duy trì và chăm sóc khách hàng thường xuyên, khai thác thêm khách hàng mới.

**b. Lĩnh vực nhà hàng:**

Xây dựng chính sách giá bán, các chương trình khuyến mãi với nhiều tiệc ích gia tăng, phù hợp theo từng mùa vụ trong năm.

Nâng cao chất lượng phục vụ, chất lượng món ăn, đảm bảo tính cạnh tranh cao.

Thường xuyên nghiên cứu và đổi mới trang trí sảnh tiệc, nghi thức tiệc.

Đội ngũ người lao động thường xuyên được đào tạo để nâng cao tay nghề.

Công tác đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất thực hiện phù hợp với thị hiếu khách hàng.

Tăng cường khai thác tiệc ngoài, phục vụ tận nơi theo yêu cầu.

**c. Lĩnh vực lữ hành:**

Tích cực tuyển dụng nhân sự có chất lượng đủ khả năng vừa điều hành tour vừa sales tour trực tiếp với khách hàng.

Xây dựng đội ngũ cộng tác viên sales tour, đội ngũ hướng dẫn viên chuyên nghiệp.

Liên kết các đối tác để cùng nhau khai thác thế mạnh của nhau và mở rộng thị trường.

Tuân thủ nghiêm các quy trình điều hành tour tuyến để đảm bảo chất lượng dịch vụ tốt nhất.

**d. Lĩnh vực Thương mại:**







Biên Hòa, ngày 25 tháng 04 năm 2024

**BÁO CÁO**  
**HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**NĂM 2023**

**Kính thưa : Toàn thể Quý vị cổ đông**  
**Quý vị đại biểu**

Căn cứ Điều lệ của Công ty quy định chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng quản trị (HDQT), tôi xin báo cáo hoạt động của HDQT Công ty Cổ phần Du lịch Đồng Nai trong năm 2023 và kế hoạch hoạt động trong năm 2024.

Trong năm, HDQT đã triệu tập 05 phiên họp toàn thể các thành viên HDQT để triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023; nghe báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh cùng với ý kiến đề xuất quan trọng của Ban điều hành công ty để kịp thời chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ kinh doanh năm 2023.

**I. Hoạt động quản trị năm 2023:**

**\* Đánh giá các cuộc họp HDQT:**

- Những nội dung đưa ra thảo luận tại các cuộc họp HDQT đều được các thành viên trao đổi, bàn bạc cụ thể và chi tiết.
- Các cuộc họp HDQT đều được diễn ra công khai, minh bạch, thực hiện đúng các quy định tại Điều lệ Công ty và Pháp luật.
- Các Nghị quyết của HDQT đều được sự thống nhất cao của các thành viên và được triển khai kịp thời đến Ban điều hành và toàn thể CB-CNV thực hiện.
- Tổng số buổi họp: 05 buổi họp HDQT với 05 Nghị quyết được thông qua và được công bố thông tin trên website của Công ty:

**\* Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị:**

**1. Nghị Quyết số 18/DLĐN/HĐQT-NQ ngày 08/03/2023:**

- Thống nhất tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 vào ngày 25/04/2023 tại Khách sạn Đồng Nai số 57 Phạm Văn Thuận, P.Tân Tiến, Biên Hòa, Đồng Nai.

**2. Nghị Quyết số 35/DLĐN/HĐQT-NQ ngày 18/04/2023:**



- Thống nhất kết quả thực hiện nhiệm vụ kinh doanh và đề xuất phân phối lợi nhuận năm 2022:

|   |                        |
|---|------------------------|
| + Tổng doanh thu                          | : 275.479.532.693 đồng |
| + Tổng chi phí chưa lương                 | : 235.812.581.655 đồng |
| + Lương                                   | : 25.180.687.800 đồng  |
| + Lợi nhuận trước thuế                    | : 14.486.263.238 đồng  |
| + Thuế thu nhập doanh nghiệp              | : 1.650.873.101 đồng   |
| + Lợi nhuận sau thuế 2022                 | : 12.835.390.137 đồng  |
| + Trích quỹ khen thưởng phúc lợi năm 2022 | : 5.043.722.468 đồng   |

**Trong đó:**

|  |                        |
|--|------------------------|
| * Người lao động (2,45 tháng lương bình quân): | 4.890.036.218 đồng     |
| * Ban điều hành (1,5 tháng lương bình quân)    | : 153.686.250 đồng     |
| + Mức cổ tức năm 2022 là 5%                    | : 3.640.462.500 đồng   |
| + Lợi nhuận năm 2021 (lỗ)                      | : (3.862.163.502) đồng |
| + Lợi nhuận còn lại đến cuối năm 2022          | : 289.041.667 đồng     |

- Thống nhất số liệu phát sinh từ giao dịch mua bán, dịch vụ với Công ty TNHH MTV Đầu tư phát triển Bửu Long đã được thể hiện trong BCTC năm 2022 đã được kiểm toán.

- Thống nhất chỉ tiêu, kế hoạch kinh doanh 2023:

- + Tổng doanh thu: 250 tỷ đồng
- + Lợi nhuận trước thuế: 10 tỷ đồng.
- + Mức chi cổ tức: 5%.

- Thống nhất Quỹ tiền lương thực hiện năm 2022: 25.180.687.800 đồng.

- Thống nhất đề xuất và giao Ban điều hành tiến hành các thủ tục thanh lý tài sản cố định tại Trung tâm DV Lữ hành.

- Thống nhất chủ trương mua bổ sung 01 xe Huynhdai Solati 16 chỗ để phục vụ khách hàng và nhu cầu công việc của công ty.

- Thống nhất chủ trương cải tạo cơ sở vật chất tại Khách sạn Hòa Bình

- Thống nhất xử lý khoản chi phí giao tế thực tế phát sinh trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

3. Nghị Quyết số 53/DLDN/HĐQT-NQ ngày 30/06/2023:

- Thông qua chủ trương ký kết hợp đồng, giao dịch với bên có liên quan năm 2023 (Công ty TNHH MTV Đầu tư phát triển Bửu Long).

4. Nghị Quyết số 88/DLDN/HĐQT-NQ ngày 30/10/2023:



- Thống nhất báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 09 tháng năm 2023:

+ Tổng doanh thu: 162.084.520.986 đồng.

+ Lợi nhuận trước thuế: 5.902.492.935 đồng.

- Thống nhất chọn đơn vị kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2023 là Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam.

- Thống nhất thực hiện các thủ tục đề bổ nhiệm ông Ôn Văn Phước – Quyền Kế toán trưởng Công ty giữ chức vụ Kế toán trưởng Công ty.

5. Nghị Quyết số 95/DLĐN/HĐQT-NQ ngày 27/11/2023:

- Thông qua ngày đăng ký cuối cùng và ngày thực hiện quyền của cổ đông hiện hữu nhận tạm ứng cổ tức bằng tiền năm 2023:

+ Tỷ lệ thực hiện: 5%/cổ phiếu (01 cổ phiếu được nhận 500 đồng).

+ Ngày đăng ký cuối cùng: 11/12/2023

+ Ngày thanh toán tạm ứng cổ tức bằng tiền: trong tháng 12/2023

## **II. Công tác chỉ đạo đầu tư xây dựng, mua sắm trang thiết bị:**

Trong năm 2023, HĐQT thống nhất chủ trương cho triển khai thực hiện một số hạng mục đầu tư sửa chữa nâng cấp, mua sắm công cụ dụng cụ tại các đơn vị cụ thể như sau:

1- Đầu tư hình thành tài sản cố định:

+ Màn hình led sảnh tiệc Khách sạn Đồng Nai: 142 triệu đồng.

+ Hệ thống âm thanh, màn hình led Khách sạn Hòa Bình: 180,78 triệu đồng.

+ Cải tạo kho đông lạnh, bộ trộn âm thanh, màn hình led cánh gà Nhà hàng Sen Vàng: 401,94 triệu đồng.

+ Trung tâm Dịch vụ Lữ hành tăng tài sản là phương tiện vận chuyển xe Hyundai Solati 16 chỗ là 992,76 triệu đồng.

2- Công ty tiếp tục đầu tư sửa chữa, cải tạo cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị, công cụ dụng cụ thay thế phục vụ kinh doanh, góp phần nâng cao chất lượng dịch vụ của đơn vị, chi tiết:

+ Cải tạo phòng cô dâu sảnh Tulip Nhà hàng Sen Vàng: 120 triệu đồng;

+ Sửa chữa nền sảnh lobby tầng trệt Nhà hàng Sen Vàng: 92 triệu đồng;

+ Mua sắm CCDC Nhà hàng Sen Vàng: 700 triệu đồng.

+ Mua sắm CCDC Khách sạn Đồng Nai: 393 triệu đồng;

+ Chi phí kiểm định, Sửa chữa sảnh tiệc Khách sạn Hòa Bình: 960 triệu đồng;

+ Bảo trì đường dây trung thế, Hệ thống thiết bị PCCC Khách sạn Hòa Bình: 89,3 triệu đồng;

+ Mua sắm máy lạnh sảnh tiệc, CCDC khách sạn Hòa Bình: 349 triệu đồng.



### III. Đánh giá hoạt động của Ban điều hành công ty:

- HĐQT đánh giá cao năng lực quản lý, điều hành của Ban điều hành công ty trong công tác triển khai thực hiện các chiến lược kinh doanh đúng xu hướng phát triển. Kết quả thực hiện nhiệm vụ kinh doanh năm 2023 đạt được một số kết quả nhất định mà đại hội đồng cổ đông và HĐQT đề ra.

- Ban điều hành công ty triển khai, thực hiện các hạng mục đầu tư sửa chữa nâng cấp cơ sở vật chất, mua sắm tài sản, công cụ dụng cụ đảm bảo đúng tiến độ, kịp thời đưa vào sử dụng, thu hút khách hàng được khách hàng tín nhiệm.

- Việc đầu tư thực hiện được công khai, minh bạch theo đúng pháp luật Nhà nước, đúng quy trình, quy chế của công ty, đầu tư có trọng điểm, tiết kiệm mang lại hiệu quả cao trong toàn hệ thống, đáp ứng sự mong đợi khách hàng.

- Thực hiện đúng chính sách về phân phối tiền lương, tiền thưởng, phúc lợi gắn với kết quả kinh doanh. Quyết toán quỹ tiền lương cho người lao động và người quản lý công ty rõ ràng, minh bạch đúng theo các Nghị định, thông tư hướng dẫn thi hành.

- Thực hiện tốt quy chế tài chính của công ty, chấp hành đúng các quy định của pháp luật.

### IV. Kế hoạch, phương hướng hoạt động kinh doanh năm 2024:

Bước vào năm 2024, Công ty tiếp tục đối mặt với những khó khăn, do ảnh hưởng của nền kinh tế thế giới đã và đang tác động đến nền kinh tế Việt Nam thật sự nhiều khó khăn và sự cạnh tranh kinh doanh cùng ngành nghề, các đối thủ cạnh tranh có lợi thế về cơ sở vật chất, giá cả linh hoạt. Mặt khác sự thay đổi về chính sách pháp luật của Nhà nước tác động trực tiếp đến lĩnh vực kinh doanh mặt hàng rượu, bia, nước uống có cồn, đã tạo ra nhiều áp lực cho HĐQT và Ban điều hành trong việc duy trì tăng trưởng doanh thu và lợi nhuận, đảm bảo hiệu quả sản xuất kinh doanh và đảm bảo mức sống cho người lao động.

Dựa trên những dự đoán sự biến động của nền kinh tế xã hội, định hướng đầu tư kinh doanh trong thời gian tới, Hội đồng quản trị xin đề ra kế hoạch kinh doanh trong năm 2024 như sau:

*Đơn vị tính: Đồng*

| TT | Chỉ tiêu             | Kế hoạch 2024   |
|----|----------------------|-----------------|
| 1  | Tổng Doanh thu       | 230.000.000.000 |
| 2  | Tổng chi phí         | 219.000.000.000 |
| 3  | Lợi nhuận trước thuế | 11.000.000.000  |
| 4  | Cổ tức chi trả       | 6 %             |



Để hoàn thành kế hoạch kinh doanh đã đề ra, Công ty tiếp tục thực hiện chiến lược thâm nhập thị trường: xây dựng đội ngũ nhân viên bán hàng và lực lượng cộng tác viên, tăng phí quảng cáo, xây dựng các chương trình, các sản phẩm khuyến mãi. Đồng thời xây dựng một chiến lược marketing phù hợp ngành dịch vụ ăn uống, lữ hành. Cùng với đó xây dựng chính sách giá thành hấp dẫn phù hợp từng thời điểm, từng loại thị trường.

Tiếp tục phát triển sản phẩm mới và sản phẩm khác biệt: nhằm tạo ra lợi thế cạnh tranh so với các đối thủ cùng đẳng cấp. Trong đó chú trọng khác biệt về chất lượng, hình thức trình bày, dịch vụ bổ sung, và văn hóa của doanh nghiệp.

Bên cạnh đó Công ty cũng sẽ áp dụng các giải pháp để kích thích gia tăng năng suất lao động, phát huy sáng kiến cải tiến chất lượng sản phẩm dịch vụ, củng cố và nâng cao tay nghề người lao động. Áp dụng công nghệ thông tin vào công tác quản trị, đảm bảo bộ máy tinh, gọn, nhẹ đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ đặt ra.

#### **V. Kết luận :**

- Trong năm 2023 tình hình kinh tế - xã hội của nước ta gặp nhiều khó khăn, do ảnh hưởng tình hình kinh tế thế giới nói chung, bên cạnh đó công ty gặp phải sự cạnh tranh rất khốc liệt về mọi mặt với các đối thủ kinh doanh cùng ngành nghề trên cùng địa bàn với nhiều lợi thế về cơ sở vật chất và chính sách bán hàng hết sức linh hoạt. Tuy nhiên HĐQT đã nêu cao tinh thần trách nhiệm, chỉ đạo đôn đốc Ban điều hành công ty kịp thời đẩy mạnh chiến lược kinh doanh, phát triển theo xu hướng thị trường, không ngừng đầu tư cơ sở vật chất, cải tiến chất lượng sản phẩm dịch vụ đặc biệt là lĩnh vực ăn uống, lưu trú, du lịch và các dịch vụ khác nên đã đạt được một số kết quả nhất định do Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 đề ra.

- Trong năm 2024 HĐQT sẽ tiếp tục chỉ đạo và tăng cường giám sát chặt chẽ hoạt động của công ty để đạt được kết quả sản xuất kinh doanh tốt nhất.

Kính chúc sức khỏe toàn thể Quý cổ đông và các đại biểu.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Hồ Lê Hồng Châu**



Biên Hòa, ngày 25 tháng 04 năm 2024



**BÁO CÁO**  
**HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT**  
**TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024.**

Kính gửi: Quý Cổ đông Công ty Cổ Phần Du Lịch Đồng Nai.

- Căn cứ chức năng nhiệm vụ của Ban kiểm soát được quy định tại Luật doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Du lịch Đồng Nai và các quy định khác của pháp luật có liên quan;

- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 số: 44/NQ-ĐHĐCĐ ngày 25/04/2023.

- Căn cứ tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và báo cáo tài chính năm 2023 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm Toán AFC Việt Nam.

Trong năm 2023 Ban kiểm soát đã tổ chức 04 cuộc họp cùng với việc thực hiện kiểm tra, giám sát các công việc theo trách nhiệm và quyền hạn của Ban:

- Giám sát việc triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên, giám sát các hoạt động sản xuất kinh doanh của các đơn vị trực thuộc.

- Giám sát việc ban hành các nghị quyết, quyết định của HĐQT và Ban điều hành, việc tuân thủ các quy định về công bố thông tin của Công ty theo đúng các quy định của pháp luật.

- Tham gia ý kiến với HĐQT, Ban điều hành Công ty về các vấn đề liên quan đến hoạt động kinh doanh của Công ty thông qua việc tham dự cuộc họp HĐQT và các cuộc họp với Ban điều hành.

- Kiểm tra tính tuân thủ, tình hình quản lý tài chính, giám sát các hoạt động thương mại, đầu tư sửa chữa và mua sắm trong năm.

- Xem xét báo cáo tài chính quý, năm, báo cáo của Kiểm toán độc lập.

**❖ KẾT QUẢ CÔNG TÁC GIÁM SÁT NĂM 2023**

**I. Công tác quản lý, điều hành Công ty của Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc**

Hội đồng quản trị, Ban giám đốc công ty thực hiện đúng theo các tờ trình được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt; phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức, chi trả thù lao và lựa chọn đơn vị kiểm toán. Trong năm, các hoạt động giao kết hợp đồng giao dịch, mua bán, tìm đối tác hợp tác khai thác kinh doanh, cải tạo nâng cấp cơ sở vật chất, mua, bán tài sản được phê duyệt đúng thẩm quyền, đúng trình tự theo các quy chế và quy trình quản trị nội bộ.



Các cuộc họp và hoạt động của Hội đồng quản trị có sự thống nhất cao của các thành viên. Trong năm 2023, Hội đồng quản trị đã tổ chức 05 cuộc họp định kỳ, ban hành 05 Nghị quyết và Quyết định liên quan đến hoạt động của công ty, các nghị quyết ban hành dựa trên cơ sở thực hiện lấy ý kiến các thành viên HĐQT bằng văn bản đúng theo quy định của Điều lệ công ty và các quy định pháp luật liên quan và được triển khai kịp thời.

Ban giám đốc triển khai các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2023 cũng như các nghị quyết được ban hành trong năm của HĐQT công ty; Ban giám đốc đã chỉ đạo sát sao việc điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh trong bối cảnh lĩnh vực kinh doanh hiện nay gặp nhiều khó khăn do bị cạnh tranh, chia cắt thị phần đáng kể. Tổ chức điều hành các phòng ban chuyên môn, các đơn vị kinh doanh trực thuộc và kịp thời giải quyết những vấn đề phát sinh.

## II. Đánh giá kết quả kinh doanh

Bước vào năm 2023, tình hình kinh doanh của công ty không còn gặp thuận lợi do nhu cầu tiêu thụ không cao như năm 2022. Diễn biến tình hình kinh doanh những tháng đầu năm giảm sút và có sự phục hồi những tháng cuối năm. Nhìn chung, kết quả năm 2023 đã thể hiện một năm duy trì và vượt khó để đạt hiệu quả đảm bảo thu nhập cho người lao động và lợi ích của công ty và cổ đông.

### 1. Kết quả và hiệu quả kinh doanh

Đơn vị tính: Triệu đồng

| Chỉ tiêu                           | Kế hoạch 2023 | Thực hiện 2023 | Tỷ lệ hoàn thành |
|------------------------------------|---------------|----------------|------------------|
| Doanh thu và thu nhập khác         | 250.000,00    | 224.524,65     | 89,81 %          |
| Tổng chi phí                       | 240.000,00    | 213.031,92     | 88,76 %          |
| Lợi nhuận trước thuế               | 10.000,00     | 11.492,73      | 114,93%          |
| Lợi nhuận sau thuế                 | 8.000,00      | 9.202,80       | 115 %            |
| Tiền lương bình quân (người/tháng) | 8,50          | 9,14           | 108 %            |
| Cổ tức                             |               | 5%             |                  |

### 2. Cơ cấu doanh thu và so với cùng kỳ:

Đơn vị tính: Triệu đồng

| Chỉ tiêu                       | Năm 2023          |            | Năm 2022          |            | Tăng/giảm         |               |
|--------------------------------|-------------------|------------|-------------------|------------|-------------------|---------------|
|                                | Trđ               | %          | Trđ               | %          | Trđ               | %             |
| Doanh thu thuần                | 218.971,64        | 97,53      | 270.110,62        | 98,05      | -51.138,98        | -18,93        |
| Thu nhập từ hoạt động đầu tư   | 4.017,78          | 1,79       | 2.705,42          | 0,98       | 1.312,36          | 48,51         |
| Thu nhập từ các hoạt động khác | 1.535,23          | 0,68       | 2.663,49          | 0,97       | -1.128,26         | -42,36        |
| <b>Tổng</b>                    | <b>224.524,65</b> | <b>100</b> | <b>275.479,53</b> | <b>100</b> | <b>-50.954,88</b> | <b>-18,50</b> |



Tổng doanh thu giảm so với cùng kỳ năm 2022 là 18,50% tương đương 50,95 tỷ đồng, cụ thể:

- Kinh doanh thương mại mặt hàng bia, nước ngọt giảm 44,39 tỷ đồng.
- Kinh doanh lĩnh vực dịch vụ, thu nhập khác giảm 6,56 tỷ đồng.

+ Doanh thu từ hoạt động sản xuất kinh doanh chính chiếm tỷ trọng 97,53% bao gồm doanh thu lĩnh vực dịch vụ là 123,53 tỷ đồng và doanh thu lĩnh vực kinh doanh thương mại là 95,44 tỷ đồng;

+ Thu nhập từ hoạt động đầu tư bao gồm lãi tiền gửi ngân hàng trong năm là 3,39 tỷ đồng và thu tiền cổ tức được chia của năm 2022 là 0,63 tỷ đồng.

+ Thu nhập từ các hoạt động khác bao gồm tiền thanh lý tài sản là 2 xe vận chuyển khách 0,75 tỷ đồng, còn lại là khoản được chiết khấu mua hàng (bia, nước ngọt) và chiết khấu thương mại làm đại lý bán vé máy bay.

### 3. Phân tích doanh thu và lợi nhuận tại các đơn vị:

*Đơn vị tính: Triệu đồng*

| Đơn vị   | Doanh thu 2023    | %             | Lợi nhuận 2023 trước thuế | %             |
|--|-------------------|---------------|---------------------------|---------------|
| TT Thương Mại tổng hợp                                     | 96.001,12         | 42,75         | 408,33                    | 3,55          |
| Nhà hàng Sen Vàng  | 59.170,22         | 26,35         | 13.917,96                 | 121,10        |
| Khách sạn Đồng Nai   | 25.812,37         | 11,50         | 2.352,41                  | 20,47         |
| Khách sạn Hòa Bình   | 7.532,07          | 3,35          | -2.678,61                 | -23,31        |
| TT Dịch vụ lữ hành   | 30.715,63         | 13,68         | 538,10                    | 4,68          |
| Nhà hàng Đồng Nai  | 1.227,46          | 0,55          | -991,95                   | -8,63         |
| Văn phòng công ty<br>(Thu nhập từ hoạt động đầu tư / khác) | 4.065,78          | 1,82          | -2.053,51                 | -17,86        |
| <b>Tổng</b>  | <b>224.524,65</b> | <b>100,00</b> | <b>11.492,73</b>          | <b>100,00</b> |

Doanh thu Trung tâm Thương mại Tổng hợp chiếm tỷ trọng 42,75% doanh thu toàn công ty. Sản lượng bia, nước giải khát bán ra năm 2023 giảm sút rõ rệt do ảnh hưởng bởi các chính sách quản lý chuyên ngành; Luật về phòng, chống tác hại của rượu, bia và Nghị định 100/2019/NĐ-CP cùng với cuộc xung đột Nga - Ukraine gây khủng hoảng trong chuỗi cung ứng toàn cầu, giá nguyên-nhiên liệu tăng mạnh dẫn đến mức lợi nhuận năm 2023 không đạt như kỳ vọng.

Nhà hàng Sen Vàng là đơn vị đóng góp chính, mang lại hiệu quả cho công ty.

Về tổng thể công ty đạt hiệu quả kinh doanh theo kế hoạch đề ra, tuy nhiên một số đơn vị kinh doanh còn chưa hiệu quả; Khách sạn Đồng Nai trong năm chưa khai thác hiệu quả dịch vụ tiệc cưới- hội nghị, chưa tạo thêm giá trị gia tăng, mặc dù cơ sở vật chất luôn được quan tâm đầu tư nhưng chưa đồng bộ, còn chậm cải tiến chất lượng món ăn, doanh thu phòng ngủ trong năm là 7 tỷ đồng, công suất phòng chỉ ở mức 31% không vượt so với



cùng kỳ năm 2022; Trung tâm Dịch vụ Lữ hành mặc dù có sự tăng trưởng doanh thu nhưng tỷ lệ lãi gộp tour còn thấp do chính sách bán hàng còn phụ thuộc nhiều vào các đối tượng khách hàng nhất là cơ quan ban ngành, hiệu quả mang lại vừa đủ bù đắp chi phí hoạt động, cần xây dựng lại chính sách bán hàng, định mức lãi gộp và chuẩn áp dụng để nâng cao hiệu quả kinh doanh; Khách sạn Hòa Bình ngày càng gặp khó khăn do cơ sở vật chất xuống cấp, trong năm thực hiện gia cố sửa chữa nên ảnh hưởng kinh doanh 6 tháng cuối năm, doanh thu không đủ bù đắp chi phí hoạt động; Nhà hàng Đồng Nai mô hình kinh doanh không hiệu quả, chưa có giải pháp để giảm lỗ hàng tháng.

### III. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

Công ty đã tổ chức công tác kế toán tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành có liên quan, hoàn thành báo cáo tài chính đúng thời hạn. Báo cáo tài chính đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam. Ban kiểm soát thống nhất với số liệu báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán của Công ty.

Đơn vị tính: Triệu đồng

| CHỈ TIÊU  | NĂM 2023          | NĂM 2022          | TĂNG GIẢM        |              |
|---|-------------------|-------------------|------------------|--------------|
|   |                   |                   | Số tiền          | %            |
| <b>I. Tổng tài sản</b>                              | <b>103.177,80</b> | <b>107.396,20</b> | <b>-4.218,40</b> | <b>-3,93</b> |
| Tài sản ngắn hạn                                    | 65.177,91         | 67.147,12         | -1.969,21        | -2,93        |
| Tài sản dài hạn                                     | 37.999,89         | 40.249,08         | -2.249,19        | -5,59        |
| <b>II. Cơ cấu tài sản</b>                           |                   |                   |                  |              |
| - Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản                     | 63,17%            | 62,52%            |                  |              |
| - Tài sản dài hạn/Tổng tài sản                      | 36,83%            | 37,48%            |                  |              |
| <b>III. Tổng nguồn vốn</b>                          | <b>103.177,80</b> | <b>107.396,20</b> | <b>-4.218,40</b> | <b>-3,93</b> |
| Nợ phải trả   | 24.472,60         | 29.113,68         | -4.641,08        | -15,94       |
| Vốn chủ sở hữu                                      | 78.705,20         | 78.282,52         | 422,68           | 0,54         |
| <b>IV. Cơ cấu nguồn vốn</b>                         |                   |                   |                  |              |
| - Nợ phải trả / Tổng tài sản                        | 23,71 %           | 27,11 %           |                  |              |
| - Nợ phải trả / Vốn chủ sở hữu                      | 31,09 %           | 37,19 %           |                  |              |
| <b>V. Các chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>         |                   |                   |                  |              |
| - Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần (ROS) | 4,20 %            | 4,75 %            |                  | -0,55 %      |
| - Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn CSH (ROE)          | 11,69 %           | 16,40 %           |                  | -4,71 %      |
| - Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tài sản (ROA)          | 8,92 %            | 11,95 %           |                  | -3,03 %      |

➤ Tổng tài sản cuối năm 2023: 103.177,80 trđ giảm 3,93 % so với năm 2022:



- Tài sản ngắn hạn của công ty ghi nhận 65.177,91 trđ chiếm 63,17% tổng tài sản, giảm 2,93% so với năm 2022 trong đó chủ yếu là giảm hàng tồn kho và khoản đầu tư ngắn hạn.

- Tài sản dài hạn của công ty ghi nhận 37.999,89 trđ, giảm 5,59 % so với năm 2022 chủ yếu giảm tài sản cố định hữu hình và khoản chi phí trả trước dài hạn.

➤ Nguồn vốn của công ty chủ yếu được hình thành từ vốn tự có, các chỉ tiêu về cơ cấu vốn ở mức hợp lý và an toàn. Trong đó nợ/ tổng tài sản đạt 23,71% và nợ/vốn chủ sở hữu đạt 31,09% đều giảm so với năm 2022 là do trong năm nợ phải trả giảm 4.641,08 trđ chủ yếu là khoản phải trả người lao động và khoản phải trả khác.

➤ Các chỉ tiêu về tỷ suất lợi nhuận cho thấy công ty sử dụng nguồn vốn và tạo ra thu nhập có hiệu quả.

Với số liệu tài chính tại thời điểm 31/12/2023 đã được kiểm toán công ty vẫn đảm bảo khả năng tài chính, đảm bảo vốn đầu tư của cổ đông được bảo toàn và phát triển.

#### **VI. PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN SAU THUẾ :**

Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối đầu kỳ: 289.041.667 đồng

Lợi nhuận sau thuế năm nay: 9.202.803.086 đồng

Trích quỹ khen thưởng phúc lợi năm 2023: 5.139.661.302 đồng, trong đó :

+ Người lao động: 4.986.258.102 đồng

+ Ban điều hành: 153.403.200 đồng

Chia cổ tức 5%: 3.640.462.500 đồng.

Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối cuối kỳ : 711.720.951 đồng.

Công ty đã thực hiện chi trả cổ tức cho các cổ đông và trích lập các quỹ năm 2023 phù hợp với kết quả kinh doanh, áp dụng theo thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH và nghị quyết ĐHĐCĐ.

#### **VII. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ**

❖ **Đầu tư sửa chữa, cải tạo cơ sở vật chất, mua sắm công cụ, trang thiết bị thay thế phục vụ kinh doanh với tổng giá trị là 2.703,3 triệu đồng, chi tiết:**

+ Cải tạo phòng cô dậu sảnh Tulip Nhà hàng Sen Vàng: 120 triệu đồng;

+ Sửa chữa nền sảnh lobby tầng trệt Nhà hàng Sen Vàng: 92 triệu đồng;

+ Mua sắm CCDC Nhà hàng Sen Vàng: 700 triệu đồng;

+ Mua sắm CCDC Khách sạn Đồng Nai: 393 triệu đồng;

+ Chi phí kiểm định, sửa chữa sảnh tiệc Khách sạn Hòa Bình: 960 triệu đồng;

+ Bảo trì đường dây trung thế, hệ thống thiết bị PCCC Khách sạn Hòa Bình: 89,3 triệu đồng;

+ Mua sắm máy lạnh sảnh tiệc, CCDC khách sạn Hòa Bình: 349 triệu đồng;

❖ **Đầu tư hình thành tài sản cố định: 1.717,48 triệu đồng, chi tiết:**

+ Mua sắm tài sản là MMTB trong năm cho KSDN: 142 triệu đồng

+ Mua sắm tài sản là MMTB trong năm cho KSHB: 180,78 triệu đồng

+ Mua sắm tài sản là MMTB trong năm cho NHSV: 401,94 triệu đồng



+ Mua sắm phương tiện vận chuyển là xe 16 chỗ cho Trung tâm DV Lữ hành là 992,76 triệu đồng

❖ **Đầu tư tài chính : 46,456 tỷ đồng**, là khoản tiền nhàn rỗi gửi ngân hàng có kỳ hạn từ 6 đến 12 tháng.

❖ **Đầu tư tài chính dài hạn: 3,596 tỷ đồng**, việc đầu tư của công ty phù hợp với các quy định của pháp luật và hiệu quả như sau:

+ Công ty CP Khách Sạn Vĩnh An ( tỷ lệ lợi ích 36,87%): 1,695 tỷ. Cuối năm 2023 công ty trích lập dự phòng cho khoản đầu tư này là 153,38 triệu đồng do lỗ.

+ Cty CP TM Sabeco Miền Đông ( tỷ lệ lợi ích 0,15%): 126,25 triệu đồng. Trong năm công ty nhận cổ tức của năm 2022 là 520,92 triệu đồng và được thông báo tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2023 là 336%.

+ Cty CP Sản xuất TMDV Đồng Nai ( tỷ lệ lợi ích 3,94%): 1,57 tỷ đồng. Trong năm công ty nhận cổ tức của năm 2022 là 105 triệu đồng và được thông báo tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2023 là 6%.

+ Cty TNHH Thực phẩm Rạng Đông (tỷ lệ lợi ích 8%): 200 triệu đồng. Chưa có thông tin cổ tức năm 2023.

#### **VIII. KIẾN NGHỊ:**

- Nâng cao việc quản lý sử dụng hiệu quả đồng vốn và chi phí theo đúng Quy chế tài chính, chỉ tiêu nội bộ của công ty nhằm thực hành tiết kiệm, tránh lãng phí nhất là chi phí đầu vào bao gồm nguyên vật liệu chế biến, mua sắm công cụ, tài sản và chi phí XDCB...

- Đề ra giải pháp, khắc phục, giảm lỗ tại Nhà hàng Đồng Nai. Đối với đơn vị Khách sạn Hòa Bình cần chủ động gia tăng khai thác phục vụ tiệc ngoài trong điều kiện cơ sở vật chất khó cạnh tranh như hiện nay.

- Hoạch định và có chính sách bổ sung, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, cải tiến chất lượng dịch vụ, chất lượng món ăn, giữ vững thương hiệu, đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh mang lại hiệu quả cao.

Trên đây là một số nội dung kiểm tra giám sát của Ban Kiểm soát trong năm tài chính 2023, xin báo cáo với ĐHCĐ thường niên. Rất mong nhận được sự góp ý chân thành của quý cổ đông nhằm giúp chúng tôi hoàn thành tốt nhiệm vụ của mình trong niên độ sau.

Kính chúc sức khỏe quý vị đại biểu, quý cổ đông.

Chúc đại hội thành công tốt đẹp. Trân trọng kính chào!

**TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**



**Nguyễn Hoàng Anh**



Biên Hòa, ngày 25 tháng 4 năm 2024

**TỜ TRÌNH**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024**  
V/v Báo cáo phân phối lợi nhuận năm 2023

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Du lịch Đồng Nai;
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2023 (đã được Công ty Kiểm toán AFC xác nhận) của Công ty Cổ phần Du lịch Đồng Nai.

Hội đồng Quản trị kính báo cáo Đại hội đồng Cổ đông tình hình lợi nhuận năm 2023 và đề xuất việc phân phối lợi nhuận của Công ty Cổ phần Du lịch Đồng Nai như sau:

**1. Phân phối lợi nhuận năm 2023:**

|  |                        |
|--|------------------------|
| 1.1. Tổng doanh thu                          | : 224.524.645.142 đồng |
| 1.2. Tổng chi phí chưa lương                 | : 191.859.659.215 đồng |
| 1.3. Lương                                   | : 21.172.258.008 đồng  |
| 1.4. Lợi nhuận trước thuế                    | : 11.492.727.919 đồng  |
| 1.5. Thuế thu nhập doanh nghiệp              | : 2.289.924.833 đồng   |
| 1.6. Lợi nhuận sau thuế 2023                 | : 9.202.803.086 đồng   |
| 1.7. Trích quỹ khen thưởng phúc lợi năm 2023 | : 5.139.661.302 đồng   |

**Trong đó:**

|   |                      |
|---|----------------------|
| + Người lao động (03 tháng lương bình quân) | : 4.986.258.102 đồng |
| + Ban điều hành (1,5 tháng lương bình quân) | : 153.403.200 đồng   |
| 1.8. Mức cổ tức năm 2023 là 5%              | : 3.640.462.500 đồng |
| 1.9. Lợi nhuận chưa phân phối năm 2022      | : 289.041.667 đồng   |
| 1.10. Lợi nhuận chưa phân phối năm 2023     | : 422.679.284 đồng   |

Trân trọng báo cáo.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH





Biên Hòa, ngày 25 tháng 4 năm 2024

**TỜ TRÌNH**  
**Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Du lịch Đồng Nai.

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng Cổ đông thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 như sau:

| TT | CHỈ TIÊU             | Năm 2023 |           |                   | Năm 2024 |
|----|----------------------|----------|-----------|-------------------|----------|
|    |                      | Kế hoạch | Thực hiện | So sánh TH/KH (%) | Kế hoạch |
| 1  | Tổng doanh thu       | 250.000  | 224.524   | 90%               | 230.000  |
| 2  | Tổng chi phí         | 240.000  | 213.032   | 87,63%            | 219.000  |
| 3  | Lợi nhuận trước thuế | 10.000   | 11.492    | 149%              | 11.000   |
| 4  | Mức chi trả cổ tức   | 5%       | 5%        | 100%              | 6%       |

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét và thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**



Hồ Lê Hồng Châu



Biên Hòa, ngày 25 tháng 4 năm 2024

**TỜ TRÌNH**  
**Quyết toán lương, thù lao**  
**Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2023**

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Du lịch Đồng Nai kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét và thông qua lương, thù lao HĐQT, Ban Kiểm soát năm 2023 của Công ty như sau:

Thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2023:

|  |                           |
|--|---------------------------|
| <b>1. Tổng số phát sinh</b>              | <b>: 579.000.000 đồng</b> |
| Trong đó:                                |                           |
| - Lương chủ tịch HĐQT chuyên trách       | : 351.000.000 đồng        |
| - Thù lao thành viên HĐQT, Ban kiểm soát | : 228.000.000 đồng        |
| <b>2. Số quyết toán</b>                  | <b>: 579.000.000 đồng</b> |

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông thông qua.

Trân trọng.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**



**Hồ Lê Hồng Châu**



Biên Hòa, ngày 25 tháng 4 năm 2024

**TỜ TRÌNH**

**Dự toán lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2024**

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Du lịch Đồng Nai kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét và thông qua Dự toán lương, thù lao HĐQT, BKS năm 2024 như sau:

- Mức dự toán lương, thù lao HĐQT, BKS năm 2024 là: 540.000.000 đồng.
- Số tiền phân chia lương, thù lao cụ thể cho từng chức danh của HĐQT và BKS sẽ do HĐQT tự chi theo thỏa thuận thống nhất của HĐQT.

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông thông qua.

Trân trọng.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



Hồ Lê Hồng Châu



CÔNG TY CP DU LỊCH ĐỒNG NAI  
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Biên Hòa, ngày 25 tháng 4 năm 2024

### TỜ TRÌNH

V/v Chuyển chỉ tiêu vốn khác của Chủ sở hữu  
sang lợi nhuận sau thuế chưa phân phối

- Căn cứ Văn bản số 21/ĐTPTBL-HĐTV ngày 04/03/2024 của Công ty TNHH MTV Đầu tư Phát triển Bửu Long về kiến nghị của Kiểm toán nhà nước Khu vực XIII có nội dung như sau:

*“Trong năm 2022 tại Công ty con – Công ty CP Du lịch Đồng Nai đã phân phối lợi nhuận theo Nghị quyết Hội đồng quản trị số 114/DLĐN/HĐQT-NQ ngày 31/12/2022 với tỉ lệ chi trả tạm ứng cổ tức 5% với lợi nhuận sau thuế chưa phân phối trong năm 2022 là 12.835.390.137 đồng. Tuy nhiên, tại Công ty con – Công ty CP Du lịch Đồng Nai có chỉ tiêu vốn khác của chủ sở hữu là 5.902.986.715 đồng, đây là khoản lợi nhuận sau thuế chưa phân phối từ khi thành công ty cổ phần (năm 2006) cho đến nay và người đại diện phần vốn chưa có ý kiến đối với khoản lợi nhuận sau thuế chưa phân phối như trên”.*

Căn cứ đề nghị của Kiểm toán nhà nước Khu vực XIII, Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Du lịch Đồng Nai trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 về việc thực hiện chuyển chỉ tiêu vốn khác của Chủ sở hữu là 5.902.986.715 đồng sang khoản lợi nhuận sau thuế chưa phân phối và thực hiện chia toàn bộ cổ tức trong năm 2024 đối với khoản lợi nhuận sau thuế chưa phân phối này. Hội đồng quản trị đề xuất thực hiện chi 5% cổ tức cho cổ đông hiện hữu ngay sau khi được Đại hội cổ đông thông qua.

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH

  
Hô Lê Hồng Châu



**TỜ TRÌNH**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024**  
V/v thay đổi ngành, nghề kinh doanh của công ty

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020;  
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Du lịch Đồng Nai.  
Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Du lịch Đồng Nai trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 về việc thay đổi ngành, nghề kinh doanh của Công ty như sau:

**1. Bỏ ngành, nghề kinh doanh sau:**

| STT | Tên ngành, nghề kinh doanh được bỏ khỏi danh sách đã đăng ký  | Mã ngành | Ghi chú |
|-----|---|----------|---------|
| 1   | Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép  | 4641     |         |
| 2   | Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch  | 7920     |         |
| 3   | Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...) | 5621     |         |

**2. Bổ sung ngành, nghề kinh doanh sau:**

| STT | Tên ngành, nghề kinh doanh được bổ sung   | Mã ngành | Ghi chú |
|-----|---|----------|---------|
| 1   | Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép  | 4641     |         |
| 2   | Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch | 7920     |         |
| 3   | Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng            | 5621     |         |

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các thủ tục thay đổi ngành nghề kinh doanh theo đúng quy định.

Kính trình Đại hội xem xét và thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**

  
**Hồ Lê Hồng Châu**









Công ty TNHH Kiểm Toán AFC Việt Nam  
AFC Vietnam Auditing Co., Ltd.

Thành viên tập đoàn PKF Quốc tế  
Member firm of PKF International

Số: 294/2024/BCKT-HCM.00844



**BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP**

Kính gửi: Quý cổ đông  
Hội đồng Quản trị và Ban Giám đốc  
Công ty Cổ phần Du lịch Đồng Nai

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Du lịch Đồng Nai (sau đây gọi tắt là "Công ty"), được lập ngày 29 tháng 03 năm 2024, từ trang 05 đến trang 36, bao gồm: Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính.

**Trách nhiệm của Ban Giám đốc**

Ban Giám đốc của Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

**Trách nhiệm của Kiểm toán viên**

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

**Ý kiến của kiểm toán viên**

Theo ý kiến chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Du lịch Đồng Nai tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, cũng như Kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.



*Mark*

**NGUYỄN THỊ THANH MINH**  
Phó Tổng Giám đốc  
Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán: 1180-2023-005-1  
CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN AFC VIỆT NAM  
Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 03 năm 2024

*Maiiatru*

**NGUYỄN NGỌC ANH TRÚC**  
Kiểm toán viên  
Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán: 5517-2021-009-1



## CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH ĐỒNG NAI

105 Hà Huy Giáp, Phường Quyết Thắng, Thành phố Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai

**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN**

Ngày 31 tháng 12 năm 2023



|  | Mã số      | Thuyết minh | 31/12/2023<br>VND      | 01/01/2023<br>VND      |
|--|------------|-------------|------------------------|------------------------|
| <b>TÀI SẢN</b>                           |            |             |                        |                        |
| <b>TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>                  | <b>100</b> |             | <b>65.177.908.357</b>  | <b>67.147.117.332</b>  |
| Tiền và các khoản tương đương tiền       | 110        | 5.1         | 15.360.904.196         | 11.322.187.528         |
| Tiền                                     | 111        |             | 7.218.778.622          | 9.275.193.694          |
| Các khoản tương đương tiền               | 112        |             | 8.142.125.574          | 2.046.993.834          |
| Đầu tư tài chính ngắn hạn                | 120        |             | 38.314.550.615         | 43.955.602.030         |
| Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn          | 123        | 5.2.1       | 38.314.550.615         | 43.955.602.030         |
| Các khoản phải thu ngắn hạn              | 130        |             | 6.934.002.040          | 5.248.468.761          |
| Phải thu ngắn hạn của khách hàng         | 131        | 5.3         | 4.920.612.870          | 3.444.695.230          |
| Trả trước cho người bán ngắn hạn         | 132        | 5.4         | 624.862.445            | 399.719.107            |
| Phải thu ngắn hạn khác                   | 136        | 5.5.1       | 1.388.526.725          | 1.404.054.424          |
| Hàng tồn kho                             | 140        | 5.6         | 3.568.754.557          | 5.321.191.713          |
| Hàng tồn kho                             | 141        |             | 3.568.754.557          | 5.321.191.713          |
| Dự phòng giảm giá hàng tồn kho           | 149        |             | -                      | -                      |
| Tài sản ngắn hạn khác                    | 150        |             | 999.696.949            | 1.299.667.300          |
| Chi phí trả trước ngắn hạn               | 151        | 5.7.1       | 982.465.767            | 310.927.063            |
| Thuế GTGT được khấu trừ                  | 152        | 5.13        | -                      | -                      |
| Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước | 153        |             | 17.231.182             | 988.740.237            |
| <b>TÀI SẢN</b>                           |            |             |                        |                        |
| <b>TÀI SẢN DÀI HẠN</b>                   | <b>200</b> |             | <b>37.999.896.833</b>  | <b>40.249.084.850</b>  |
| Các khoản phải thu dài hạn               | 210        |             | 4.092.598.036          | 3.978.130.000          |
| Phải thu dài hạn khác                    | 216        | 5.5.2       | 4.092.598.036          | 3.978.130.000          |
| Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi        | 219        |             | -                      | -                      |
| Tài sản cố định                          | 220        |             | 27.433.810.537         | 29.165.561.301         |
| Tài sản cố định hữu hình                 | 221        | 5.8         | 24.012.192.537         | 25.740.943.301         |
| Nguyên giá                               | 222        |             | 104.357.603.492        | 105.892.958.387        |
| Giá trị hao mòn lũy kế                   | 223        |             | (80.345.410.955)       | (80.152.015.086)       |
| Tài sản cố định thuê tài chính           | 224        |             | -                      | -                      |
| Tài sản cố định vô hình                  | 227        | 5.9         | 3.421.618.000          | 3.424.618.000          |
| Nguyên giá                               | 228        |             | 3.742.097.750          | 3.742.097.750          |
| Giá trị hao mòn lũy kế                   | 229        |             | (320.479.750)          | (317.479.750)          |
| Bất động sản đầu tư                      | 230        |             | -                      | -                      |
| Tài sản dở dang dài hạn                  | 240        |             | 143.463.011            | 143.463.011            |
| Chi phí xây dựng cơ bản dở dang          | 242        | 5.10        | 143.463.011            | 143.463.011            |
| Các khoản đầu tư tài chính dài hạn       | 250        | 5.2.2       | 3.020.655.772          | 3.174.035.903          |
| Đầu tư vào công ty liên kết, liên doanh  | 252        |             | 1.695.200.000          | 1.695.200.000          |
| Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác           | 253        |             | 1.901.250.000          | 1.901.250.000          |
| Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn        | 254        |             | (575.794.228)          | (422.414.097)          |
| Tài sản dài hạn khác                     | 260        |             | 3.309.369.477          | 3.787.894.635          |
| Chi phí trả trước dài hạn                | 261        | 5.7.2       | 3.309.369.477          | 3.787.894.635          |
| <b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>                 | <b>270</b> |             | <b>103.177.805.190</b> | <b>107.396.202.182</b> |

 CÔNG TY  
 AN  
 NAM  
 HUY



**CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH ĐỒNG NAI**

105 Hà Huy Giáp, Phường Quyết Thắng, Thành phố Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai

**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN**

Ngày 31 tháng 12 năm 2023



|   | Mã số      | Thuyết minh | 31/12/2023<br>VND      | 01/01/2023<br>VND      |
|---|------------|-------------|------------------------|------------------------|
| <b>NGUỒN VỐN</b>                              |            |             |                        |                        |
| <b>NỢ PHẢI TRẢ</b>                            | <b>300</b> |             | <b>24.472.601.274</b>  | <b>29.113.677.550</b>  |
| <b>Nợ ngắn hạn</b>                            | <b>310</b> |             | <b>23.800.001.274</b>  | <b>28.441.077.550</b>  |
| Phải trả người bán ngắn hạn                   | 311        | 5.11        | 6.268.140.850          | 6.587.808.329          |
| Người mua trả tiền trước ngắn hạn             | 312        | 5.12        | 4.528.417.215          | 3.305.383.307          |
| Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước           | 313        | 5.13        | 1.106.913.841          | 1.372.535.556          |
| Phải trả người lao động                       | 314        | 5.14        | 2.190.255.644          | 6.775.829.863          |
| Chi phí phải trả ngắn hạn                     | 315        | 5.15        | 410.880.581            | 403.511.807            |
| Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn             | 318        | 5.16        | 150.000.000            | 150.000.000            |
| Phải trả ngắn hạn khác                        | 319        | 5.17.1      | 98.395.250             | 4.029.648.088          |
| Quỹ khen thưởng và phúc lợi                   | 322        | 5.18        | 9.046.997.893          | 5.816.360.600          |
| <b>Nợ dài hạn</b>                             | <b>330</b> |             | <b>672.600.000</b>     | <b>672.600.000</b>     |
| Phải trả dài hạn khác                         | 337        | 5.17.2      | 672.600.000            | 672.600.000            |
| <b>NGUỒN VỐN</b>                              |            |             |                        |                        |
| <b>VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>                         | <b>400</b> |             | <b>78.705.203.916</b>  | <b>78.282.524.632</b>  |
| <b>Vốn chủ sở hữu</b>                         | <b>410</b> | 5.19        | <b>78.705.203.916</b>  | <b>78.282.524.632</b>  |
| Vốn đầu tư của chủ sở hữu                     | 411        |             | 74.596.750.000         | 74.596.750.000         |
| Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết        | 411a       |             | 74.596.750.000         | 74.596.750.000         |
| Vốn khác của chủ sở hữu                       | 414        |             | 5.902.986.715          | 5.902.986.715          |
| Cổ phiếu quỹ                                  | 415        |             | (2.506.253.750)        | (2.506.253.750)        |
| Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối             | 421        |             | 711.720.951            | 289.041.667            |
| LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước | 421a       |             | 289.041.667            | (3.862.163.502)        |
| LNST chưa phân phối năm nay                   | 421b       |             | 422.679.284            | 4.151.205.169          |
| <b>Nguồn kinh phí và quỹ khác</b>             | <b>430</b> |             | <b>-</b>               | <b>-</b>               |
| <b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>                    | <b>440</b> |             | <b>103.177.805.190</b> | <b>107.396.202.182</b> |

**ĐẶNG THỊ TỐ NGÂN**  
 Người lập biểu

**ÔN VĂN PHƯỚC**  
 Kế toán trưởng



**HUỲNH QUỐC BẢO**  
 Giám đốc

Đồng Nai, ngày 29 tháng 03 năm 2024

M.S.C.  
 T.N.H.  
 M.S.C.



CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH ĐỒNG NAI

105 Hà Huy Giáp, Phường Quyết Thắng, Thành phố Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai

**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH**

Năm tài chính kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2023

|   | Mã s/     | Thuyết minh | 2023<br>VND            | 2022<br>VND            |
|---|-----------|-------------|------------------------|------------------------|
| Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ          | 01        |             | 218.971.636.961        | 270.110.621.385        |
| Các khoản giảm trừ doanh thu                    | 02        |             | -                      | -                      |
| <b>Doanh thu thuần</b>                          | <b>10</b> | <b>6.1</b>  | <b>218.971.636.961</b> | <b>270.110.621.385</b> |
| Giá vốn hàng bán                                | 11        | 6.2         | 160.894.784.064        | 202.362.606.201        |
| <b>Lợi nhuận gộp</b>                            | <b>20</b> |             | <b>58.076.852.897</b>  | <b>67.748.015.184</b>  |
| Doanh thu hoạt động tài chính                   | 21        | 6.3         | 4.017.779.450          | 2.705.424.243          |
| Chi phí tài chính                               | 22        | 6.4         | 153.380.131            | 123.381.567            |
| <i>Trong đó: chi phí lãi vay</i>                | 23        |             | -                      | 57.096.036             |
| Chi phí bán hàng                                | 24        | 6.5         | 45.812.123.380         | 48.734.352.578         |
| Chi phí quản lý doanh nghiệp                    | 25        | 6.6         | 5.969.293.928          | 9.321.308.592          |
| <b>Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh</b>        | <b>30</b> |             | <b>10.159.834.908</b>  | <b>12.274.396.690</b>  |
| Thu nhập khác                                   | 31        | 6.7         | 1.354.493.274          | 2.663.487.065          |
| Chi phí khác                                    | 32        | 6.8         | 21.600.263             | 451.620.517            |
| <b>Lợi nhuận khác</b>                           | <b>40</b> |             | <b>1.332.893.011</b>   | <b>2.211.866.548</b>   |
| <b>Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế</b>        | <b>50</b> |             | <b>11.492.727.919</b>  | <b>14.486.263.238</b>  |
| Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành    | 51        | 5.13        | 2.289.924.833          | 1.650.873.101          |
| Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại     | 52        |             | -                      | -                      |
| <b>Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp</b> | <b>60</b> |             | <b>9.202.803.086</b>   | <b>12.835.390.137</b>  |

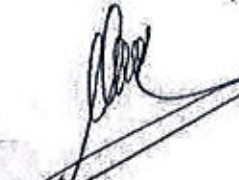
Lãi cơ bản trên cổ phiếu


70 6.9

558

1.070

  
ĐẶNG THỊ TỐ NGÂN  
Người lập biểu

  
ÔN VĂN PHƯỚC  
Kế toán trưởng

  
HUỲNH QUỐC BẢO  
Giám đốc

Đồng Nai, ngày 29 tháng 03 năm 2024



**CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH ĐỒNG NAI**

105 Hà Huy Giáp, Phường Quyết Thắng, Thành phố Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai

**BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ**

(Theo phương pháp gián tiếp)

Năm tài chính kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2023

|   | Mã số     | 2023<br>VND            | 2022<br>VND             |
|---|-----------|------------------------|-------------------------|
| <b>LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH</b>  |           |                        |                         |
| Lợi nhuận trước thuế  | 01        | 11.492.727.919         | 14.486.263.238          |
| <i>Điều chỉnh cho các khoản</i>   |           |                        |                         |
| Khấu hao tài sản cố định  | 02        | 3.272.642.878          | 3.612.333.072           |
| Các khoản dự phòng/ (hoàn nhập)   | 03        | 153.380.131            | (1.672.908.807)         |
| (Lãi)/lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ | 04        | (555.725)              | (666.151)               |
| (Lãi)/lỗ từ hoạt động đầu tư  | 05        | (4.579.016.989)        | (2.467.137.575)         |
| Chi phí lãi vay   | 06        | -                      | 57.096.036              |
| <b>Lợi nhuận KD trước những thay đổi vốn lưu động</b>                                     | <b>08</b> | <b>10.339.178.214</b>  | <b>14.014.979.813</b>   |
| (Tăng)/giảm các khoản phải thu  | 09        | (1.219.044.549)        | (2.492.740.152)         |
| (Tăng)/giảm hàng tồn kho  | 10        | 1.752.437.156          | (1.785.474.384)         |
| Tăng/(giảm) các khoản phải trả  | 11        | (4.273.444.902)        | 12.672.022.253          |
| (Tăng)/giảm chi phí trả trước   | 12        | (193.013.546)          | 995.995.613             |
| Tiền lãi vay đã trả   | 14        | -                      | (57.096.036)            |
| Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp   | 15        | (2.300.000.000)        | (1.200.000.000)         |
| Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh   | 16        | -                      | -                       |
| Tiền chi khác từ hoạt động kinh doanh   | 17        | (1.909.024.009)        | (971.096.620)           |
| <b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh</b>                                      | <b>20</b> | <b>2.197.088.364</b>   | <b>21.176.590.487</b>   |
| <b>LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ</b>  |           |                        |                         |
| Tiền chi mua sắm, XD TSCĐ và các TSDH khác  | 21        | (1.717.507.941)        | (3.136.579.506)         |
| Tiền thu thanh lý, nhượng bán TSCĐ và TSDH khác   | 22        | 738.409.091            | -                       |
| Tiền chi cho vay, mua công cụ nợ của đơn vị khác  | 23        | (32.414.120.904)       | (27.608.197.992)        |
| Tiền thu hồi cho vay, bán lại công cụ nợ của ĐV khác                                      | 24        | 38.055.172.319         | 16.032.978.314          |
| Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia                                       | 27        | 4.407.776.014          | 2.722.154.092           |
| <b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư</b>  | <b>30</b> | <b>9.069.728.579</b>   | <b>(11.989.645.092)</b> |
| <b>LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH</b>   |           |                        |                         |
| Tiền trả nợ gốc vay   | 34        | -                      | (3.493.424.800)         |
| Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu   | 36        | (7.228.656.000)        | (27.773.250)            |
| <b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính</b>                                       | <b>40</b> | <b>(7.228.656.000)</b> | <b>(3.521.198.050)</b>  |
| <b>LƯU CHUYỂN TIỀN THUẦN TRONG KỲ</b>   | <b>50</b> | <b>4.038.160.943</b>   | <b>5.665.747.345</b>    |
| <b>TIỀN VÀ TƯƠNG ĐƯƠNG TIỀN ĐẦU KỲ</b>  | <b>60</b> | <b>11.322.187.528</b>  | <b>5.655.774.032</b>    |
| Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ                                   | 61        | 555.725                | 666.151                 |
| <b>TIỀN VÀ TƯƠNG ĐƯƠNG TIỀN CUỐI KỲ</b>   | <b>70</b> | <b>15.360.904.196</b>  | <b>11.322.187.528</b>   |

*[Signature]*

**ĐẶNG THỊ TÓ NGÂN**  
Người lập biểu

*[Signature]*

**ÔN VĂN PHƯỚC**  
Kế toán trưởng



**HUYỄN QUỐC BẢO**  
Giám đốc

Đồng Nai, ngày 29 tháng 03 năm 2024



Biên Hòa, ngày 25 tháng 4 năm 2024



**TỜ TRÌNH**  
**Chọn Công ty Kiểm toán năm 2024**

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Du lịch Đồng Nai. Việc lựa chọn công ty kiểm toán của Công ty phải thỏa mãn các điều kiện sau:

- Là đơn vị kiểm toán độc lập, được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và Bộ Tài Chính chấp thuận kiểm toán cho các công ty đại chúng và tổ chức niêm yết, đăng ký giao dịch.

- Có danh tiếng và uy tín để tăng cường mức độ tín nhiệm và tin tưởng đối với người đọc báo cáo tài chính của Công ty đặc biệt đối với các đối tác là tổ chức trong và ngoài nước.

- Có đội ngũ kiểm toán viên trung thực, có đạo đức nghề nghiệp và trình độ cao, nhiều năm kinh nghiệm nhằm đảm bảo chất lượng kiểm toán báo cáo tài chính.

- Chi phí kiểm toán hợp lý.

Nhằm lựa chọn công ty kiểm toán đáp ứng những yêu cầu trên, Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Du lịch Đồng Nai kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng Quản trị chọn một trong các công ty kiểm toán dưới đây để thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính cho công ty theo quy định Pháp luật trong năm tài chính 2024:

1. Công ty kiểm toán DTL
2. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C
3. Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC
4. Công ty TNHH Kiểm toán AFC

Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng Cổ đông thông qua.  
Trân trọng kính trình.

**TM. BAN KIỂM SOÁT**  
**TRƯỞNG BAN**

**Nguyễn Hoàng Anh**

**CÔNG  
TY CỔ  
PHẦN  
DU LỊCH  
ĐỒNG  
NAI**

Digitally signed by CÔNG  
TY CỔ PHẦN DU LỊCH  
ĐỒNG NAI  
DN: C=VN, S=ĐỒNG  
NAI, L=TP.Biên Hòa,  
CN=CÔNG TY CỔ PHẦN  
DU LỊCH ĐỒNG NAI,  
OID.0.9.2342.19200300.  
100.1.1=MST:  
3600276414  
Reason: I am the author  
of this document  
Location: your signing  
location here  
Date: 2024.04.26 13:09:  
50+07'00'  
Foxit Reader Version:  
10.1.1